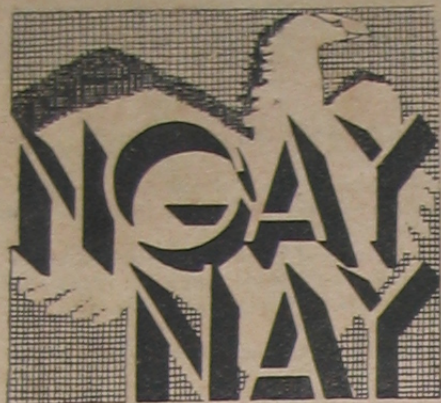




NĂM THỨ HAI, SỐ 86

CHỦ NHẬT 21 NOVEMBRE 1937

TRONG CHỢ PHIÊN

XÃ XÊ : Ô, đẹp thế này mà xong rồi lại phá đi!

LÝ TOÉT : Mấy khi phá! Họ đề sang năm lụt
nữa lại làm chợ phiên nữa.



TRONG SỐ NÀY **THẺ LÊ MỘT**
CUỘC THI MỜI LÀ

VÀ CHUYỆN BÁCH THỦ

của RITG



Nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH

HANOI - TONKIN

Lê Huy Phách là một nhà thuốc có danh tiếng và được tin nhiệm nhất xứ Bắc. Bất cứ bệnh gì khó khăn nguy hiểm đến đâu dùng thuốc Lê-huy-Phách đều mau khỏi cả.

Lê-huy-Phách là một nhà thuốc có thực học, — đã làm được nhiều cuốn sách có giá trị, nhất là cuốn Nam Nữ Bảo Toàn đã được Hàn Lâm viện Khoa-học bên Pháp (Académie des sciences) công nhận và các báo chí Tây Nam khuyến khích! (Nam nữ bảo toàn đã in lần thứ hai, giá 0p.60 — ở xa gửi thêm 0p.20 làm cước gửi (lưu cả 0p.80) — gửi mandat hoặc tem thư cũng được. — gửi « Tinh hóa giao ngân » hết 0p.95).

Sách biểu không — « Bảo Vệ Gia Đình » là một bộ sách viết công phu, gồm có 6 quyển: 1er) Bệnh nguyên: nói rõ những nguyên bệnh vì đâu mà có? — 2e) Hai bộ máy sinh dục: nói những bệnh thuộc về huyết của đàn bà, những bệnh về khí của đàn ông — 3e) Tiểu nhị kinh giản: những bệnh cam, sài... của trẻ — 4e) Phong tình căn bệnh nói rõ những bệnh phong tình — 5e) Ngũ lao căn bệnh: các bệnh ho, khản huyết, sài, xuyễn, súc, lao... 6e) Bài trừ mục thống: các bệnh ở mắt...

Giải thích rõ ràng từng bệnh một — cách phòng bệnh, cách chữa bệnh thực rất hoàn toàn — từ xưa đến nay chưa từng nhà thuốc nào viết được. Hối xin tại nhà thuốc hoặc các đại lý ở xa gửi 0p.05 tem về nhà thuốc làm tiền cước.

Lưỡng nghi bổ thận

đã chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận

Thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải tâm phơi hàng tháng để lấy phương-khí; có vị phải chôn xuống đất dùng 100 ngày để lấy thổ-khí. Thuốc này làm toàn bằng những vị thuốc làm cho thận bộ được sinh khí cổ tinh, và đất nhất là vị hải-cẩu-thận. Thận là cơ quan hệ trọng cho sự sinh phúc đàn ông. Thận suy sinh nhiều chứng làm kém đường sinh dục.

Bại thận: đau lưng, vàng đầu, rụng tóc, ù tai, mờ mắt, tiểu tiện vàng.

Di-tinh: Khí cường dương, không cử lúc nào, tinh-khí không kiên được mà tiết ra.

Mộng-tinh: Mơ ngủ thấy đàn bà tinh khí cũng ra.

Hoạt-tinh: Tinh khí không kiên, khi giao hợp tinh khí ra mau quá.

Tinh-khí bất sạ nhập tử-cung: Tinh khí loãng, ra rì rì, không bắn vào tử cung.

Liệt-dương: Gân đàn bà mà dương không cương được.

Sau khi khỏi bệnh phong tình, đau lưng, rụng tóc, chảy nước mắt ướt quy đầu.

Có các bệnh nói trên, dùng « Lưỡng nghi bổ thận » số 20 của Lê-huy-Phách đều khỏi cả. Giá 1p.00 một hộp.

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm, chữa khỏi hàng vạn người có bệnh ở thận.

Lậu, Giang mai

Uống thuốc Lê-huy-Phách khỏi ngay

Thuốc năm 1935 số 10 giá 0p.60 (thuốc lậu) khỏi rất mau các bệnh Lậu mới mắc: tức, buốt, đái rát, nóng bàng quang, ra mủ nhiều, ít, vàng, xanh. Lậu chuyển trị mủ số 10 giá 0p.50: Bệnh lậu kinh niên, thường hàng ngày vẫn ra mủ. Hoặc bệnh phát đi phát lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm ai dùng cũng khỏi.

Giang-mai số 18 giá 1p.00: Loại lây đầu, mọc mào gà, hoa khế, phai khắp người, lên hạch lên sỏi, đau xương đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ, uống Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn. Tuyệt trùng số 12 giá 0p.60 Lậu, Giang-Mai chưa tuyệt nọc, tiểu tiện trong đục bất thường, có dây, có cặn, nhồi nhối ở trong đờ đờ tị, tiền. Ăn độc, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như lạng phác phác. Quy đầu ướt, đỏ, bấp thịt rứt, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sặc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không đều hòa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ù tai, đau lưng, hoặc di-tinh, mộng tinh.

Uống Tuyệt trùng số 12 này lẫn với bột Ngũ-tang số 22 giá 1p.00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thứ thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng!

Vạn Năng Linh Bỏ

Thuốc này rất hay, bỏ cho các cơ thể người ta rất mau chóng. « Dĩ tha tinh huyết », « hồ ngã tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta, tức là thứ thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như: gân hươu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... Các thứ ấy chế-hóa rồi hợp vào các vị thảo mộc rất quý... làm thành thứ thuốc Vạn-năng-linh-bỏ này. Thuốc này đã kinh-nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. Đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe. Ở thế kỷ thứ 20 này, tôn trọng thân, ham vật chất, điện-khí nhiều. Nền đời này, ít người tuổi thọ hàng đời xưa thì có « nội thương nhân ngoại » càng dễ lắm. không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu cơ nó làm hại sức khỏe của chúng ta... Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn-năng-linh-bỏ này giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe. Dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, an ngon ngủ yên, khỏe mạnh hơn, tăng thêm tuổi thọ... Làm việc quá sức, tư lực quá độ tổn hại đến sức khỏe và tinh thần: người hôm hèn, hao mòn sức khỏe, bệnh tật liên綿, tinh thần hồi hoàng, bản thân, hay đánh đổ người, tìm gan thấp thỏm... Người ốm mới khỏi, các cụ già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn-năng-linh-bỏ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi hại sức khỏe mới sinh ra. Bất cứ già trẻ, lớn, bé, đàn ông, đàn bà, đàn bà có thai, trong người mỗi một dùng thuốc này công hiệu là lạ, sức khỏe thấy ngay, giá 150.

Đàn bà bắt điều kinh

Hành kinh thì lên tháng khi xuống tháng, hoặc 2, 3 tháng mới hành kinh một lần, hay hành kinh 2, 3 lần trong một tháng, mà sắc huyết thì nhạt... tức là kém huyết... là mắc bệnh kinh bất điều. Kinh đã không điều còn sinh nhiều chứng: vàng đầu, ù tai, mắt xương sống và hành kinh, có khi đau bụng hơn nữa!

Điều kinh chúng ngọc số 80 giá 1500: Biện dùng cho các bà đã có chồng mà mắc bệnh bất điều. Dùng thuốc này đã điều kinh, lại mau có thai.

Giàu kinh bổ huyết số 24 giá 1500: Biện dùng cho các cô, dùng thuốc này kinh nguyệt điều hòa, đỏ da thâm thít, khỏe mạnh luôn luôn.

Bộ phế trừ lao

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một phút nào, thì những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hỏa, tức ngực, phải tìm cách để phòng cho phổi được đều hòa. Phổi yếu sinh ra những bệnh: khản, thẩu, súc, xuyễn, khạc huyết, lao, sài... rất là nguy hiểm!

Thuốc Bộ phế trừ lao Lê-huy-Phách số 89 giá hộp lớn 1p.00, hộp nhỏ 0p.60 là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm. Bất cứ già trẻ, lớn bé có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bộ phế trừ lao này khỏi ngay. Công hiệu của thuốc này: Khỏi bệnh khản huyết, khạc huyết (khạc nhớt ra máu) — Khỏi bệnh xuyễn, súc (khò thử, tác hơi) — Khỏi bệnh ho khan — Khỏi bệnh ho đờm — Khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi.

Nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH — Hanoi, Tonkin

(1er Janvier 1938 nhà thuốc Lê-huy-phách sẽ dọn lên 19 Boulevard Gia-long và 40 boulevard Rollandes Hanoi)
ĐẠI-LÝ CÁC NƠI: Hải-phong: Nam-tân, 100 Bonnal. Nam-dinh: Việt-long, 28 Rue Champeaux. Thái-binh: Minh-Đức, 97 Jules Piquet. Hải-duong: Phú-sinh đường, 11 Av. de la Gare. Cao-bằng: Lưu-đức-Vy, 24 Gallieni. Phú-lý: Việt-Dân, 11 Rue Principale. Sơn-tây: Phú-Lương, 8 Amiral Courbet. Lạng-sơn, Lý xuân Quý 10 bis rue du Sel. Thanh-hóa: Thái-Lai, 6 Grand Rue. Vinh: Sinh-Huy, 59 Phố Ga. Huế: Văn-Hòa, 29 Paul Bert. Qui-nhơn: Trần-vân-Thăng, Avenue Khải-định. Nha-trang: Nguyễn-đình-Tuyên. Tuy-hóa: Thanh-Tâm. Phan-rang Bazar Từ-son Phanri: Ich công thương cuộc. Dalat: Nam nam được phòng Quảng-Ngãi: Lợi Hưng Route Coloniale. Fafoo: Châu-Liên, 228 Pont japonais. Pnom Penh: Huých-Trí, 15 Rue Ohler. Kampot: Bazar Song-Đông. Thatkhet: Maison Chung-Ky và khắp các tỉnh ở Nam-kỳ đều có đại-lý cả... Tổng đại lý tại Mỹ Tho: NAM CƯỜNG THƯ XÃ



ÔNG LỤC LỘ — Ta nên lo xa, nghĩ đến việc dựng bia sang năm đi thôi.

VIỆC SỬA ĐỔI THUẾ THÂN

Đã có lần tôi bàn đến thuế thân, một thứ thuế phân phối công lý một cách sỗ sàng và chỉ còn sống sót lại ở những nước bán khai. Đã có lần tôi bàn đến bộ thứ thuế bất công ấy, lấy thuế huê lợi thay vào, hoặc chia thuế thân ra làm nhiều hạng để đi dần đến thuế huê lợi.

Những ý tưởng giản dị đó nay đã đến ngày thực hành.

Ở trong Nam, hội đồng quản hạt, nghe lời ông thống đốc Pagès, đã quyết định đem thi hành thuế huê lợi. Quyết định một cách gay go, sau một cuộc thảo luận kịch liệt: mười hai phiếu chuẩn y đối với tám phiếu phản đối.

Nhưng một điều đáng chú ý, là những ông hội đồng người Nam phần đông đã bỏ phiếu ưng chuẩn. Một thái độ đáng khen, và nhất là đáng làm gương cho các ông nghị viên dân biểu miền Bắc.

Các ông này đã làm cho dân chúng ngạc nhiên. Ngạc nhiên và nổi giận. Nhất là khi ta đã biết trong tờ trình của ủy ban, được đại đa số duyệt y, các ông ấy cũng theo người, theo ông thống sứ Châtel, công nhận một cách rõ ràng rằng chỉ có thuế huê lợi là hợp với công lý.

Tướng đã biết như vậy, các ông không thể bàn đến việc lập thuế huê lợi được, thì các ông cũng phải cố hết sức đặt các hạng thuế thân làm sao cho nó có tính cách thuế huê lợi mới là

hợp lý. Mà muốn thế, tưởng các ông cũng biết chút đỉnh về kinh tế học, bày ra nhiều hạng thuế thân theo lối lũy tiến, để một ngày kia, một ngày gần đây, thuế thân có thể đổi một cách nhẹ nhàng ra thuế huê lợi được.

Nhưng mà không. Các ông dân biểu quý báu của ta đã không quân ngại tự phản đối mình một cách cay chua. Các ông đã bỏ bỏ giữ lại cái tính cách « thuế người » như giữ một lọ cổ, và đã bủn xỉn hộ những người phong lưu.

Các ông đã xin chia người đóng thuế thân ra làm ba hạng.

Hạng thứ nhất — gồm có những điền chủ có mười mẫu trở lên, những địa chủ ở các thành phố trả 25\$00 thuế thổ trạch trở lên, những nhà buôn trả 20\$00 bạc thuế môn bài trở lên, những viên chức nhà nước mỗi năm ăn lương từ 1.200\$00 trở lên... (13\$50)

Hạng thứ hai — gồm những điền chủ có dưới mười mẫu, địa chủ trả dưới 25\$00 thuế thổ trạch, nhà buôn trả dưới 20\$00 thuế môn bài và các người làm công ăn lương từ 180p00 đến 1.200p00... (2p50)

Hạng thứ ba — gồm những người không có đất, làm thợ, làm công nhật, cu li, những người làm công ăn lương dưới 180p00 và những người làm tiểu kỹ nghệ trong làng... (1p00)

Thế rồi, làm được cái kỳ công ấy, các ông tự khen là đi tới công lý trong việc đóng thuế và

nhất là giản dị. Một điều mà các ông quên là có một cách giản dị hơn: cứ để nguyên như cũ. 2p50 một người.

Thực ra, đặt ba hạng thuế như các ông vẫn là một việc bất công. Một người có vạn mẫu ruộng với một người có mười mẫu, mà các ông bắt chịu chung 13p50 thuế thì các ông không thể nào cho thế là sự ước đối với người có vạn mẫu được. Một người có một sào ruộng, các ông bắt chịu 2p50 như một người có chín mẫu mà các ông cho là hợp công lý thì các ông thật đã coi công lý như một cái bánh dẻo, khuôn theo hình nỡ cũng được.

Đó là không kể hạng cùng đinh mà các ông cũng bắt trả thuế một đồng như người khác, hạng này theo công lý, được miễn thuế hay đóng độ 0p50 là cùng mới phải.

Đem so sánh bản dự án của các ông với bản dự án của chính phủ, ai ai cũng công nhận rằng bản dự án của chính phủ hợp công lý hơn nhiều, tuy còn có điều khuyết điểm.

Theo bản dự án ấy, thuế thân chia ra làm sáu hạng: ngoại hạng: 200p.00, hạng nhất 50p.00, hạng nhì 25p.00, hạng ba 10p.00, hạng tư 2p.00 và hạng năm 1p.00.

Như vậy, một người có 5, 10 mẫu ruộng liệt vào hạng ba và trả 10p.00 thuế, còn một người 50, 100 mẫu trả 50p.00: một cái tính nhân con to cho ta biết rằng người có 5, 10 mẫu trả thuế nặng gấp đôi người có 50, 100 mẫu.

Đúng lý ra, thì cần phải trái lại, vì hạng tiểu tư sản ít huê lợi cần phải trả ít thuế hơn. Một bản dự án đã có lợi cho nhà giàu như vậy, nghĩa là đã có lợi cho các ông dân biểu, mà các ông dân biểu còn bác thì các ông lạ thật.

Các ông viện lẽ rằng một người đại điền chủ phải trả 200p. thuế, tức là phải trả gấp 80 lần số tiền thuế bây giờ, thì khác nhau xa quá. Nhưng cái đó không lấy gì làm khó hiểu: các ông đại điền chủ đã hưởng cái chế độ hiện hành nhiều rồi; đáng lẽ các ông ấy phải trả thuế từ lâu mới phải.

Dẫu sao, các ông cũng thắng được một phần, vì chính phủ đã định hạ từ 200p. xuống 50p. cho các ông nhà giàu mà các ông đã bênh vực một cách quá sỗ sàng.

Theo ý chúng tôi, việc hạ xuống như vậy là một việc rất không nên làm. Vì nó chỉ sinh ra thiệt thòi cho các nhà tiểu điền chủ, tiểu thương mại, tiểu kỹ nghệ và những người làm công lương ít mà thôi? Trái lại, nó sẽ lợi cho hạng nhà giàu.

Vậy chúng tôi yêu cầu chính phủ cứ để nguyên số 200p. đã định và sửa đổi thêm bản dự án cho hợp công lý hơn: 1) lập ra nhiều hạng thuế thân hơn, thì dự 12 hạng; 2) đánh thuế từng hạng theo lối lũy tiến chứ không theo lối lũy tiến thật lùi; thì dự người có 10 mẫu phải trả một số tiền thuế nhỏ gấp 15, 20 số tiền

Hoàng Đạo

(Xem trang sau)

MỘT CUỘC THI RẤT MỚI LẠ và MỘT MỤC GIẢI TRÍ MỚI của « NGÀY NAY »

HỘI ĐỒNG THÀNH PHỐ

THÁNG NÀY là mùa hội đồng.
Vì vậy Hội đồng thành phố Hà-nội đã họp để bàn về nhiều vấn đề quan trọng.

Quan trọng nhất là vấn đề tăng các thứ thuế để sang năm quỹ có thêm 241.729p.00 : đánh cao thuế xe tay ; đánh thuế cư trú ; đánh thuế ô-tô vận tải và ô-tô hàng cư trú, nghĩa là ô-tô hàng chỉ chạy qua phố để đến đỗ tại một chỗ nào ; đánh thuế nước.

Thật là một chương trình vĩ đại để mọi tiền trong đáy túi dân.

Mà để làm gì ? Để lấy thêm đội xếp tây, để tăng số tiền dùng vào việc trồng hoa lên 56000p, và để làm nhiều việc khác ích lợi phần nhiều cũng ghê gớm như vậy cả.

Thấy vậy, hội viên Annam phản đối. Nhưng họ là số ít, nên các ông hội viên Tây và ông Đốc lý đều coi khinh lời can thiệp của họ, cậy mạnh cứ làm tròn.

Các ông hội viên tây toàn là đại biểu cho các nhà phong phú, họ bênh vực quyền lợi cho bọn này là lẽ tự nhiên lắm. Chỉ có quyền lợi của đa số nhân dân Hà-thành, dân Annam là bị bỏ quên, bóp bẹp một cách hăng hái, vì đa số ấy lại có rất ít đại biểu.

Đó là một sự bất công, không thể để vậy mãi được. Cần phải mưu một cuộc cải cách có thể đem ít công lý đến soi sáng chút đỉnh hội đồng thành phố ; là tăng số hội viên ta lên ngang với số hội viên tây. Đó là một sự cải cách khôn khéo, chính phủ cần phải lưu ý lắm ngay, nếu thành thực muốn giữ tay của những quyền

Việc sửa đổi thuế thân

(Tiếp theo trang trên)

thuế của một người có 100 mẫu ; chính phủ đang đề ý, là sự cải cách thuế thân không phải là để làm đôi tiền cho công quỹ, mà là để đi đến sự công bằng trong việc sưu thuế : vậy chính phủ trong việc tính toán, cần phải bỏ cái ý nghĩa nhân sự cải cách mà đánh thuế thêm mới là phải nhé.

Và một điều nữa, mà chính phủ và nhân dân cần phải luôn luôn nghĩ đến, là sự cải cách đương dự định chỉ là một bước trên con đường công lý. Mục đích, không lúc nào ta nên quên, là đi tới thuế huê lợi.

Là vì, ai ai cũng đồng thanh tuyên bố như vậy, chỉ có thuế huê lợi mới công bằng. Ông thống sứ Châtel công nhận là thế, nhưng nói rằng ở tình thế này, đặt thuế huê lợi chưa hợp thời : Bắc-kỳ còn là một xứ mới quá. Ông Thống đốc Pagès thì coi thuế huê lợi là hợp thời và đã sắp đem thi hành ở Nam : có lẽ vì miền Nam nước ta không mới bằng miền Bắc đấy.

Nếu vậy, thì ta cũng nên mong trong ít lâu nữa, miền Bắc sẽ hóa ra cũ như miền Nam... về mặt sưu thuế.

Hoàng Đạo

TUẦN LỄ MỘT

lợi của số đông bị hi sinh cho một ít thừa phong lưu.

CƠ QUAN CHO VAY THỐC

NGOÀI việc kiến sửa đổi thuế thân, ông Thống-sứ Châtel còn có một ý kiến đáng khen, là theo gương xứ Hòa Lan ở Java, định mở những cơ quan cho vay thốc gạo.

Các cơ quan ấy, hành động riêng ở các làng, do công quỹ các làng mua thốc tích lại. Hễ khi một nhà nông ở trong làng cần đến thốc, hoặc để ăn chờ cho lúa vụ sau, thì có thể đến kho thốc ấy mà vay, hạn đến mùa gặt lúa sẽ trả bằng thốc, cả gốc lẫn lãi.

Các cơ quan ấy cũng tương tự như những nhà « Bàng thốc gạo » cốt để cho các người nghèo nhà quê vay thốc được nhẹ lãi và cứu dân quê thoát khỏi những tay cho đặt lãi nặng.

Ý kiến hay, nhưng trong sự thực hành cần phải đề dặt. Nhất là phải tìm phương kế thoát ly những nhà Bàng ấy khỏi tay kẻ cường hào ở thôn quê lúc nào cũng muốn vơ vét tiền công để riêng mình hưởng.

Muốn vậy, không gì bằng làm thế

nào cho các nhà nghèo ở thôn quê có cơ quan bênh vực quyền lợi họ và tổ cáo những sự lạm dụng trong việc cho vay thốc gạo. Nghĩa là không gì bằng cho dân quê quyền lập nông đoàn, và mưu việc giáo dục bình dân một cách nhanh chóng và hoàn toàn.

« NGÀY CHỦ NHẬT » CỦA NẠN DÂN

CÁC anh em thợ thuyền nghe tiếng gọi đi đến một ngày chủ nhật của nạn dân hưởng ứng rất nhiều song đều tỏ ý e ngại. E ngại rằng cái lòng thương đồng bào và sự lo tình đoàn kết với nông dân sẽ bị người coi là có tính cách khác.

Anh em hiện nay ở trong một bầu không khí ngờ vực nên công cuộc nào của anh em đều là công cuộc chỉ có ý nghĩa từ thiện, cũng đều tiến hành một cách rất khó khăn.

Nhưng thiết tưởng những sự khó khăn ấy, anh em chớ nên quên ngại. Trái lại, chúng tôi mong nó chỉ là một cơ để anh em phấn khởi hơn lên để đứng tay vào việc nghĩa. Anh em các đường hoàng đứng lên yêu cầu các ông chủ cho phép tổ chức « ngày chủ nhật », như vậy anh em cũng đã làm đủ bốn phần rồi.

Ý kiến « tổ chức ngày chủ nhật » của nạn dân, chúng tôi mong cả báo giới lẫn thành. Hiện giờ nhiều tờ báo, nhất là những tờ thiên về tả, đã hưởng ứng một cách nhiệt liệt. Đó là một triệu chứng đáng mừng cho anh em thợ thuyền, cho nạn dân đương đối rết.

Có một điều e ngại, là đến hôm nay, chính phủ đã đình chỉ các việc từ thiện về nạn dân. Nhưng chúng tôi tưởng nghĩa cử của các anh em sẽ làm động lòng thương người của chính phủ, và chính phủ sẽ hoãn cái lệ kia để anh em có thể làm trọn được nghĩa vụ của mình.

Hoàng-Đạo

Đoàn Ánh Sáng đi phát chẩn

Hội đồng trị sự Đoàn Ánh Sáng, họp ngày 15 Novembre 1937, đã kiểm soát quỹ thiện của đoàn.

Số tiền của các vị hảo tâm gửi về nhờ đoàn đóng gạo giúp nạn dân, tính đến ngày nay, là 698p.40

Đã đóng gạo phát cho nạn dân huyện Lang-Tải, 185p.84

ngày 3 Octobre 1937. Còn lại 513p.60

Với số tiền còn lại, đoàn sẽ đóng gạo và giao ban từ thiện mang phần phát giúp đồng bào bị nạn hạt Bắc-Giang, vào ngày chủ nhật 21 Novembre sắp tới.

Nguyễn xuân Đào

Phó thư ký

Hội đồng trị sự tạm thời

Sổ vàng

Chúng tôi mới nhận được giấy của ông Đông-Nam-Mỹ chủ hiệu trồng rừng ở số nhà 48 phố Quan Thánh Hanoi nhận làm « Tặng hảo hội viên » đoàn Ánh Sáng.

Không những ông giúp tiền lại còn ký giấy nhận vào Ủy ban hành động để làm việc cho đoàn.

Chúng tôi xin có lời cảm tạ ông Đông-Nam-Mỹ đã khuyến khích chúng tôi một cách rất nhiệt thành và mong rằng nhiều nhà hảo tâm sẽ noi theo gương ấy. Ánh Sáng

Giúp dân bị lụt

Anh em làm ở nhà máy Centrale S. E. E. M. J. Photiou ngân phiếu số 022.838 090 (20-10) 34p.00 Chúng tôi xin thay mặt nạn dân cảm ơn anh em.

HỘP THƯ

Một bạn ở miền Trung (hoặc miền Nam), trong bức thư gửi cho tôi, có kèm theo một đồng bạc nhờ tôi đưa giúp hội ANH SÁNG. Tôi sợ ý không biên tên, và bức thư kèm theo tôi để lẫn mất trong đám giấy mà không thể tìm được. Vậy xin ông bạn hảo tâm đã gửi tiền, cho tôi biết tên. Thế-Lữ

Ông Nguyễn Cường, Vũ Yên. — Đã nhận được ngân phiếu số 022.798.123 : 3p.80 của ông rồi.

TAN MỸ

Hệ thống may

trích 5% tiền hàng trong hai tháng 10, 11 để giúp đoàn Ánh Sáng

SỐ MÙA XUÂN NĂM 1938

Số báo mùa Xuân năm 1938, chúng tôi sẽ hết sức làm cho đặc biệt, theo một thể tài rất mới, khác hẳn với các số mùa xuân các năm đã qua.

Chúng tôi yêu cầu các bạn đọc giúp vào số báo đó, hoặc gửi bài về, hoặc có sáng kiến gì hay cho biết chúng tôi rất hoan nghênh. Chúng tôi muốn rằng số báo Mùa Xuân sẽ là một phần công cuộc của các bạn.

MƯỜI CUỘC THI (đáng giá hơn 200\$00)

- 1.) Thi truyện ngắn. — Giải nhất 12p.00 — Giải nhì 2 năm báo.
- 2.) Thi truyện vui — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì 1 năm báo và các sách đáng giá 3p. Giải ba, tư, năm 1 năm báo.
- 3.) Thi văn vui — Giải nhất 8p.00 — Giải nhì các thứ sách của Đờn Nay đáng giá 3p.00 và 1 năm báo — Giải ba 1 năm báo.
- 4.) Thi câu đối — Giải nhất 1 năm báo và các thứ sách đáng giá 3p.00 — Giải nhì, ba 1 năm báo.
- 5.) Thi thơ khôi hài — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì, ba, tư 1 năm báo.
- 6.) Thi tranh khôi hài — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì 1 năm báo và sách đáng giá 2p.00 — Giải ba, tư, năm, sáu 1 năm báo.
- 7.) Thi vui cười — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì 1 năm báo và sách đáng giá 2p.00 — Giải ba, tư, năm, sáu : 1 năm báo.
- 8.) Thi thơ. — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì 2 năm báo — Giải ba 1 năm báo.
- 9.) Thi những trò chơi giải trí — Các thứ bói toán, tương số khôi hài, những cách đánh bài vui, những câu đố, những cuộc chơi vui trong nhà, v. v. bất cứ những trò chơi giải trí gì hay và mới. Giải nhất 10p.00 — Giải nhì 5p.00 — Các giải khác 1 năm báo.
- 10.) Thi bài trích, dịch (ở các báo hoàn cầu, bất cứ về mặt gì). — Giải nhất 7p.00 — Giải nhì 1 năm báo và sách đáng giá 3p.00. Giải ba, tư, năm : 1 năm báo.

Càng gửi sớm càng hay.

ĐẾN 10 JANVIER HẾT HẠN

Nếu dự, nhiều cuộc thi, viết riêng mỗi thứ vào một tờ giấy. Trên mỗi tờ giấy lại có chừa tên cho khôi hài.

Những bài dự thi phải có liên-lạc đến Tết hay Mùa Xuân N. N.

NGƯỜI VÀ VIỆC

HANOI TẶNG THUẾ

HANOI tặng thuế là vì năm 1938 quỹ thành phố sẽ hút 241.729 đồng. Mà quỹ thành phố sẽ đi hút một món tiền to như thế là vì năm ông hội đồng người Pháp vừa phát minh ra được những khoản chi tiêu mới là, cần thiết, cần thiết như cái bát sứ Tàu men giáng tây bày trên nóc chạn một nhà đối phó.

Những món chi tiêu ấy là:

1) Đem hai người Pháp một trăm phần trăm thay vào hai người Pháp năm mươi phần trăm để trông coi việc thu thuế chợ Đồng Xuân. Việc ấy rất nên, vì lương hai người tây lại bằng nam chỉ có 1.900p, mà lương hai người Pháp lại bằng 3.000p.00. Có phải quỹ thành phố sẽ hút bớt được 1.100p.00 không? Tăng từ 1.900 lên tới 3.000p, cũng là tiền được một bước khá dài. Sau này hai người Pháp có không hiểu tiếng Annam thì thành phố sẽ trả lương thêm hai viên thông ngôn nữa, số tiền chi tiêu càng tăng để mà tăng thuế chứ sao?

2) Lấy thêm tám người lính tuần cảnh tây. Ông Lê-Thăng rõ khờ! Có phải vì lẽ thành phố to rộng mà năm ông hội đồng Pháp cần lấy thêm tám ông đội xếp tây đâu? Chỉ vì phương diện mỹ thuật thôi đấy chứ! Thành phố cần phải trang hoàng bằng những ông đội xếp tây.

KỶ PHÙNG DỊCH THU



ÔNG NGHỊ PHẠCH—Minh là rơ-rơ-rơ-dang-tăng duy bóp lại nháy với ca-va-li-e-rơ, hai người cũng là an-na-mít-tơ. Gớm, khen thay ông Tây ông ấy cũng khéo tìm những cái tên...

CÓ GÁI NHẢY—Paải giố, ông nghị đâu lại có ông nghị thế! Em không ưa nói nhảm đâu.

3) Cũng với tám «bông hoa biết nói» ấy, thành phố cần phải có những bông hoa không biết nói nữa. Năm 1937 tiêu 41.000p. vào việc trồng cây tía hoa. Năm 1938 sẽ tăng lên 51.000p. nghĩa là thêm có 15.000p thôi. Thành phố nghĩ thế là chu đáo lắm đấy. Năm nay dân lụt đói rách, từ các nơi bỏ về Hà thành nhiều quá làm xấu mắt cả những phố đẹp đi, nên thành phố cần phải trang hoàng hơn lên để bù lại. Ước ao rằng sau này nếu có ai vì thuế nặng quá không trả được mà bỏ thành phố rồi đi nơi khác, thì thành phố sẽ dùng ngay nơi bỏ hoang ấy làm vườn hoa. Lâu dần, thành phố có thể trở nên một cái vườn hoa lớn... không người.

Nhị Linh

ÔNG NGHIÊN VÀ ÔNG ĐỒ THẬN

Một tờ báo kia về một dân cử. Ông Nghiên, nghị viên về hạt Phú Thọ, thấy dân cử hao hao giống các ông nghị, người chân hao hao giống ông Thống sứ, tức thì trong lòng nổi lên một trận phong ba: nói nôm na là ông ấy nổi tam bành. Ông bèn phân đối. Nhưng nếu ông ở trong viên hùng hồn đứng lên mặt sát người đã mặt sát viện, rồi như ông Salengro hồi nào trong nghị viện Pháp, đem những chứng cứ sắc thực để tỏ ra rằng nghị viên không phải là cửu mà kẻ mặt sát là một kẻ phi báng dẽ mặt, thì không sao, vì làm như vậy, ông chỉ dùng quyền tự vệ của một ông nghị hùng hồn.

Phiền một nỗi ông Nghiên nặng nề lại không phải là một ông nghị hùng hồn. Có lẽ vì thế nên ông đứng lên xin viện yêu cầu ông Thống sứ đóng cửa tờ báo kia, để rửa mặt cho viện.

Nhưng mượn đến ông Thống sứ mới rửa được mặt, thì viện cũng chẳng rửa được gì. Mà viện đã xin tự do ngôn luận, nay lại muốn nhờ người để bắt nạt báo chí, thì e mặt viện rửa đã không sạch, lại còn bẩn thêm.

Vì vậy viện bác lời yêu cầu của ông nghị Nghiên.

Ông nghị Nghiên buồn. Buồn nên rửa ông Đồ Thận, nghị viên, phủ hàm, đại biểu của viện cử đi Đại hội nghị kinh tế và lý tài, và đại biểu cho phái mông tay dài, đi chơi.

Hai ông đi chơi đến phủ Thống sứ. Rồi về. Ông nghị Phạm Tá nghị, hỏi:

— Việc xin đóng cửa báo viện đã xếp bỏ, hai ông còn lên Thống sứ làm gì, và lấy danh nghĩa gì mà lên đấy để trình bày về việc ấy?

Ông nghị phủ hàm Đồ Thận cười tỉnh trả lời: — Đó là việc riêng của tôi.

Ừ, việc riêng của ông ta hỏi làm gì? Biết đâu ông ta không lên phủ Thống sứ để hỏi chuyện mưa, nắng, hay là để ngồi đếm rận chơi? Cái

ông nghị Phạm Tá rõ lời thôi. Ông tưởng trong lúc viện họp, các ông nghị chỉ cần phải nghĩ đến việc công, lấy danh nghĩa đại biểu của nhân dân mà làm việc công đấy hẳn?

Nếu ông khờ thế, thì thật chưa đáng làm ông nghị. An-nam.

Song ông nghị Đồ Thận đáng lẽ cũng phải cho biết đại khái việc ông lên ông Thống sứ là việc tư hay là việc công. Nếu chỉ là việc lên ngôi cần mông tay thì được. Nhưng nếu là để xin đóng cửa báo, thì ông đã lạm dụng cái chức trách đại biểu của ông để làm một việc nhỏ nhen, không về vang gì cho ông, không về vang gì cho viện đại biểu và cũng không về vang gì cho người An-nam.

MỘT TẤN KỊCH

VIỆN đại biểu là một cái kho kịch. Kịch vui, buồn, xảy ra như cơm bữa.

Trong số đó có một tấn kịch đáng đề ý, là tấn kịch kiểm lâm.

Vai chính là ông chánh sở Lâm chính.

Ông nghị Bùi chất vấn ông về việc sở Kiểm lâm bán gỗ chống lò cho các mỏ mà không bán cho người khác, thì ông trả lời:

— Chắc ông có lợi gì về việc ấy nên ông mới chất vấn như thế.

Rồi ông tiếp:

— Nhà nước phải giữ quyền lợi cho các mỏ.

Hay hay! Ông chánh thật thà nhỉ.

Ông nghị Bùi lại hỏi:

— Chúng tôi muốn biết sở Lâm chính mỗi năm cho phép các mỏ đốn bao nhiêu gỗ chống lò.

Thì ông trả lời:

— Tôi không muốn trả lời câu hỏi ấy.

Nghe viện ồn ào:

— Ông không muốn trả lời thì mời ông về.

Tức thì ông cấp cấp, đứng dậy về.

Tấn kịch này rất nhiều ý nghĩa. Vai ông chánh sở kiểm lâm đóng

rất khéo. Ta nên mong sang năm các ông chánh sở khác đều đóng khéo như thế. Lúc đó, ta sẽ thấy lắm chuyện hay.

Thì dụ:

Một ông nghị — Tôi muốn hỏi về việc đó.

Ông chánh sở lục lọi — Tôi không muốn trả lời về việc ấy.

Hoặc:

Một ông nghị — Tôi muốn hỏi thuế năm nay thu liêm thế nào?

Ông chánh sở n phùng — Chắc ông có lợi gì mỗi lúc vấn thuế vát thế? Tôi không muốn trả lời.

Như vậy, có phải là tiện việc biết bao: những ông chánh các công sở đã đỡ khỏi mất thì giờ hỏi han lời thôi.

Mà lại đỡ tốn nữa, viện chỉ cần họp độ nửa ngày là xong cả công việc.

Hoàng Đạo

THIỆU... THANH THỰC

BÌNH phẩm bài diễn văn của ông Thiệu Sơn, Lêta bảo ông ta thiếu chữ chứ không phải thiếu sơn.

Không đúng. Ông ta chỉ thiếu thanh thực, nếu không thiếu trí nhớ.

Vì trong câu chuyện thủ tiếp, khi ông Thiệu Sơn ghé thăm Ngày Nay tôi không hề nói với ông ta những lời mà ông ta đã đăng trên báo Mai. Tôi chỉ nói:

— Tôi mệt quá. Nếu không bắt buộc phải làm việc, thì tôi sẽ nghỉ viết.

Tôi nói bắt buộc phải làm việc, vì bỗng dưng không thể bỏ tờ báo mà nghỉ được. Chữ không khi nào tôi đem sự ăn sự sống vào việc viết văn. Viết văn là một việc, mà ăn sống lại là một việc. Chẳng ai vì ăn, vì sống mà chú ý đầu vào làng văn bao giờ.

Ông Thiệu Sơn, muốn thiếu gì cứ thiếu, nhưng sự thành thực thì xin có đủ cho.

Khái Hưng

NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT HIỆU CON VOI



1 lạng	3 grs	0p20	1 tá	2p00
1 lạng	6 grs	0p30	1 tá	3p00
1 lạng	20 grs	0p70	1 tá	7p00
1 lạng	500 grs	8p30	1 kilos	16p00

PHÚC - LỢI

N° 1, Avenue Paul Doumer — HAIPHONG

Fei-Long	66, Rue des Paniers à Hanoi
Thiên-Thành	Phố Khách à Namdinh
Quân-Hưng-Long	Rue Sarraut à Vinh
Phúc-Thịnh	Rue Paul-Bert à Huế
Quảng-Hưng-Long	Marché à Tourane
Đồng-Xuân	Rue Gio-Long à Qainhon
Phạm-hạ-Huyền	36, Rue Sabourain à Saigon

Một cuộc thi

« Văn là người » cô nhân tây phương dạy thế.
Ta cũng có câu tục ngữ ngụ một nghĩa na ná :
« Người làm sao (văn) báo hao làm vậy ». (Chữ văn chúng tôi thêm vào nhưng không hại gì).

Vậy văn có thực là người không ?

Muốn thí nghiệm điều đó, bạn đọc chỉ việc dự cuộc thi của chúng tôi :

Thi đoán văn

Chúng tôi tất cả bốn người cùng là người quen biết của bạn đọc : Thạch Lam, Thế Lữ, Hoàng Đạo và Khải Hưng, sẽ viết chung nhau một truyện ngắn... vừa (vì đang bốn kỳ mới hết).

Sẽ gặp thăm đề phân thứ tự người viết trước người viết sau.

Người bắt đầu sẽ chọn một câu chuyện mà mình thích, hoặc về ái tình, hoặc về lịch sử, hoặc về phóng sự, hoặc về gì tùy ý. Người thứ hai sẽ tiếp theo, và muốn xoay câu chuyện của người thứ nhất ra sao cũng tùy ý. Cứ thế cho tới người thứ tư.

Bạn đọc có thể sẽ phải tức cười về sự kết cấu ngộ nghĩnh của câu chuyện. Chẳng hạn người thứ nhất bắt đầu một câu chuyện trinh thám, người thứ hai xoay ra câu chuyện ái tình, người thứ ba lại đưa độc giả đi vòng quanh thế giới cũng nên.

Cổ nhiên chuyện sẽ là một câu chuyện xếp đặt có đầu có đuôi, có mạch lạc hẳn hoi, chứ không phải chuyện đầu Ngô mình Sở.

Xong bốn kỳ, bạn đọc nào muốn dự thi sẽ chỉ việc gửi về tòa báo cái bảng kê đoạn văn đối chiếu với tên tác giả, thí dụ :

1.) đoạn nhất của Thạch Lam ;

2.) đoạn nhì của Hoàng Đạo, văn văn.

Sẽ có những câu hỏi phụ đề phân thứ tự.

Giải nhất : một năm báo và bốn cuốn sách hiện có của nhà xuất bản Đời Nay.

Giải nhì : một năm báo.

Giải ba : nửa năm báo.

N.N.

Tập tranh văn câu



Ông Bùi-xuân-Học

NHỮNG người được nghe danh mà chưa trông thấy hình nhà làm báo Bùi xuân Học, có lẽ nghĩ rằng ông ta, với cái tên đáng yêu của ông ta, là một nhà học giả chính hiệu, như chề liên tâm là chề lâu chính hiệu vậy. Làm chủ nhiệm một tờ báo đã từng phen tỏ sự độc lập của mình — tờ Việt Báo chỉ là cái biến

hình của tờ Ngọ Báo — lại biết chọn người chủ trương tòa soạn không đến nỗi « Ma » quá như ông Ngô văn Phú, cũng không đến nỗi trống rỗng tư tưởng quá như ông Bồ Luận, ông đã tỏ ra rằng ông cũng có cái hay cái khéo chi đấy.

Tuy nhiên, cái hay cái khéo của ông Học nó khéo ẩn nấp một cách kín đáo sau những thứ thật nung núc, sau cặp mắt lơ đãng, ngáy thơ của ông ta. Cái trán ấy có vẻ mệnh mông như bãi sa mạc. Tóc ông quăn lại như muốn cố sức níu chặt lấy mở tư tưởng quá nhẹ nhàng, sợ nó bay đi mất, để lại sự mệnh mông trống trải. Có lẽ nó nghĩ đến chuyện hạc vàng ngày xưa bay đi không trở về, để lại lâu Hoàng hạc trở về.

Song ông chỉ có thể là nhẹ nhàng. Từ cặp mắt ông trở xuống đến gót chân, trái lại, là một khối chắc chắn, đồ sộ, nặng nề như một tòa nhà to lớn. Mỗi lúc ông cử động, cả tòa nhà ấy cũng cử động, nên trông có vẻ vững chãi một cách bức dọc.

Ngắm tòa nhà kiên cố ấy, người ta nhận thấy ngay rằng trong đó, không có thể có những cái lắt léo, ngoắt ngoắt nó sống thỏa thuê sau bộ mặt giả vờ hiền lành của ông Bồ Luận. Có lẽ trong đó không sống cái gì cả. Có lẽ trong đó sống những tình tình mà không ai ngờ đến, có khi cả ông Học cũng không biết nữa.

Dù sao, trông không hay có ai ở, tòa nhà kiên cố ấy cũng làm báo, mà làm báo theo một lối đặc biệt. Lúc tòa nhà ấy trông coi Việt Báo, thì nó không là ông Học nữa, mà là ông chủ báo : số những trường hợp ấy hiếm có lắm. Ngoài ra, nó trở nên ông Học, một ông Học không có dính dáng đến tờ báo nữa, mà cần phải phân tách riêng hẳn ra với tờ báo : trường hợp này nhiều như cơm bữa.

Nhưng ở trường hợp nào cũng thế, ông Học vẫn yên lặng, nặng nề, bề thế như một tòa nhà kiên cố của người nước Đức.

Tứ Ly

PHONG DAO MỚI

HIÁ CHÍ !

Có hai ông nghị ma bần,
Nghị Cầm, nghị gặt, cũng môn
nghị hề.

Tướng mình to gớm to ghê,
Thiêng như thần ở gốc đề gốc đề.

Ông không muốn đề người ta,
Nói động nói chạm sượt qua tên hèm.

Ông ơi, thử ngắm mình xem,

Ra nơi ẩn nấp, ngồi im lì lì.

Miệng như gấu chàm, đồ chi,

Khắc nào phỏng thật, ích gì cho ai.

Trách chi miệng thế mĩa mai,

Lại còn đổ mặt tía tai bách xăng.

Hám he gây chuyện bắt bẻ,

Đề cho thiên hạ tưởng rằng ta oai.

Ngán thay, bắt chuột chẳng tài,

Lại tay iá bẻ, mèo ơi là mèo !

TÚ MỠ

ÔNG NGHỊ QUÊ CÁI CHÍNH

Trong số trước, Nhị Linh có chép đăng bức thư của một ông nghị gửi về cho vợ. Hôm nay anh nhận được mấy lời bổ chính sau này :

Thưa ông Nhị Linh.

Ông đăng bức thư của tôi lên báo Ngày Nay, việc ấy thực đã làm hân hạnh cho tôi nhiều lắm. Nhưng sao ông lại tự tiện cắt mất của tôi một đoạn, cái đoạn tôi vào ăn ở tiệm trà bánh ấy mà !

Vậy tôi yêu cầu ông bổ chính ngay cho. Và nhờ ông nói thêm hộ tôi rằng tôi đã được một cô cử hầu nước (cử là đồ cử nhân cần thận chứ không phải là vợ ông cử đâu nhé).

Kề bánh trái thì cũng xoàng, còn kém bánh rán, bánh gấc của bà nghị nhà tôi xa. Nhưng xin ông đừng đăng câu này lên báo, sợ các bà, các cô ấy giận. Rồi nhờ sang nam nhà nước lại mở chợ phiên giúp dân bị lụt đề mời các ông nghị đến xem, các bà các cô ấy sẽ không tiếp đãi tôi từ tế nữa thì khôn.

Kính thư Nghị quê

CHỈ CÓ HIỆU

Chân - Long

Số 9 Phố Paul Bert

(gần nhà hát Tây Hanoi)

là có đủ các kiểu giày phụ nữ Tân Thời và các kiểu ví đầm (Sac pour dames) rất đẹp

BÁN KHẮP CÔI ĐÔNG - DƯƠNG

CHÂN LONG

STAND 236

Foire Haiphong

sẽ mở 16 Décembre 1937

La préparation au CEP FI

Tờ học báo của các nam nữ học sinh đi thi bằng Sơ học Pháp Việt, lớp Moyen 2e Année và các bạn muốn luyện thêm pháp văn không cần thầy. Do các giáo sư lãnh nghề trường Henri Russier, trường Normal de l'E.P.S. trưởng Đỗ hữu Vĩ và trường Nguyễn văn Tông viết giúp

Giá báo

Niên học 1937-38 1\$30

Mỗi số 32 trang 0.01

Báo quán, 55 Route de Huế — Hanoi

Chủ nhiệm : M^r NGUYỄN-VĂN-SÂM

Tại 30 Đường Thành Hanoi

N° 30 Rue de la Citadelle

(gần cinema olympia) Tél. 326

PHÒNG KHÁM BỆNH

BÁC SỸ

CAO XUAN CẦM

161 nghiệp tại đại học đường Paris

Nguyễn Trung-Kỳ bệnh viện quân đức

HOA LIÊU BỆNH

NỘI THƯƠNG CHỨNG

THAM BỆNH : Matin : 9h à 12h

Soir : 3h à 6h

Có phòng đường bệnh và

hộ sinh

Cần kíp mời về nhà

lúc nào cũng được.

Hôm nay tôi được sung sướng
báo tin vui cho các bạn
yêu thơ: không khí nắng
thu trong, không tre ở cửa sổ nhà
tôi reo sáng, bóng xanh lá rủ riu, và
các nàng thơ đông đảo mỉm cười.

Những bài thơ các thi sĩ gửi về
tôi lọc được nhiều bài hay. Những
tiếng đàn, những nét vẽ của bao
nỗi lòng thương, mến, vui, buồn,
đều là những lời yên ủi. Bởi vì một
câu thơ đẹp không những đem cho
chúng ta những thú vị, lại còn nhắc
cho ta tin, ta nhớ rằng văn chương
của thiên nhiên, của tâm hồn mỗi
ngày có thêm nhiều tài hoa bất
lòng ca tụng.

Mùa thu vẫn còn đầy nhí. Ở mùa
thu buồn mơ, mùa thu xinh tươi,
mùa thu gay gắt, mùa thu ảo não,
sự sôi của những ngày mưa: mùa
thu bao giờ cũng đáng yêu và đẹp
đẽ. Trong lúc đợi khen những mùa
khác cũng không thiếu gì về đẹp,
ta hãy ngắm nàng thơ của mùa thu
đó, kẻ nàng ấy hơn. Nàng làm
đuyên trước mắt ta và hiện dưới
lời nũng nịu của cô thi sĩ tinh
ranh (cô Nguyễn - thị-minh-Thu)
trong một bài thơ rất giản dị. Mùa
thu trách người ta cho mình
là già, là buồn bã và bệnh vực
nhân sắc mình một cách hùng hồn:

Em trách người ta đấy!
Chỉ phỉnh hót đùa dẫu:
Khí thấy em già cục

THƠ

Cây bàng cuối thu

Thu đi, trên những cành bàng,
Chỉ còn hai chiếc lá vàng mà thôi.
Hôm qua đã rụng một rồi,
Lá theo gió cuốn ra ngoài sơn thôn
Hôm nay cảm thấy tôi buồn,
Lìa cành theo gió lá lượn qua sông.
Hai tay ôm lá vào lòng,
Than ôi chiếc lá cuối cùng là đây!
Quạnh hiu như tấm thân này,
Lại âm thầm sống những ngày gió
mưa.

Nguyễn-Bính (Tâm hồn tôi)

T I N T H O

Lá báo ngay em sầu!

Nàng mời người ta thử ngắm
nàng mà xem:

Này này nhà... thi sĩ!
Ngừng vưng trán kia lên:
Phải không? em điếm lể;
Em có thiếu chi duyên.

Nhà thi sĩ ngừng lên cười, lấy
lăm lăm rằng cô Thu sao hiện lên
hôm nay thì nhảnh cười cợt và
đôi má « ửng xuân đào » thế kia?
Nàng bấu mỗi cái:

Vàng đào. — Nhưng xuân điếm?
Thôi đi, tôi xin ông!
Phông của Thu chủ hiem,
Chỉ muốn ực màu hồng.

Và các màu khác nữa, của đủ các
vùng hoa, hàng lá, ánh sương tía,
bầu trời lơ, với những buổi sáng,
buổi chiều là những cánh áo làm
nền cho in những nét vẽ của phong
cảnh. Hoa gấm và phấn son của
Thu đấy. Nàng có đủ nhẽ để kiêu
hãnh với đời. Và khi kiêu hãnh, nàng
liền chế các mùa cừu địch. Cái « con
hè Xuân » đẹp đấy, nhưng...

Nhưng phải cái thơ ngây,
Gió bướm vừa qua thoáng.
Cô nàng đã đắm say.

Mùa Hè thì trở trên như... cô me
tây, mặc áo đỏ lòe và kêu lên những
tiếng ve gát gông. Mùa Đông thì là
một bà già cay nghiệt, vì

Bà già ấy đeo kính
Mình khoác tấm chăn đen
Ra riết dạy trong gió
Và sù sù hờn ghen.

Bài thơ cô Minh Thu rất dài, theo
cái giọng đồng đánh, di dỏm mà
tôi vừa trích trên đây, nhưng cũng
theo cái giọng dai dẳng nữa. Thơ
cô phải nhiều đoạn biếng nhác quá.
Cái đẹp trẻ nãi khi làm dụng thường
hóa ra cái đẹp... xề xề. Thí dụ đoạn
cô « nói xấu » mùa hạ với câu:
« áo đỏ loét lòe » và đoạn cô khen
sự điếm đậm của mùa thu:

Em, em chỉ cười nư
Ngồi gèn tình cổ lau (?)
Phấn điếm không ngoa lắm
Liếc đôi mắt bồ câu.

Nghe không được gọn, không
được ý nhị lắm. Cô Minh Thu rất
có duyên khi cô cười nói có
chừng mực hoặc « chỉ cười nư »

như nàng Thu. Cái duyên quý báu
ấy nên chau dồi cho mùa thu,
cũng như cho các vẻ đẹp sau này
mà cô chép thành lời thơ, để khi
đọc thơ cô không ai bẽ vào đầu
được.

Tiếng cười của cô Minh Thu còn
lâm tôi mỉm cười trong lúc nghe
tiếng thở dài Thu của mấy bạn làm
thơ khác.

Cô... Hồng ngay bây giờ đã thấy
mùa đông tới, nên cô viết:

Ta thấy mùa đông đã tới rồi
Lá vàng trên sông ngập ngừng trôi
Thuyền nan qua lại mây thưa thớt
Bờ cỏ ven sông vắng khách ngồi.

Bốn câu thơ này đáng để ý nhất
trong ba bài thơ cô gửi tới. Thu
không buồn bã lắm vì thơ cũng
không đủ sức gọi buồn.

Bài « Thu về » của ông Tường Đồng
(Huế) thấm thía hơn; tiếng sầu nào
mà ông nghe thấy ở mùa thu, ông
ghi lại cũng có ý tứ. Nhưng bài
« Buồn thu » của ông tha thiết hơn vì
sự cảm động trong đó sâu xa và âm
vọng là rơi, một ngày qua âm đạm
Áo đêm về bạn cho cả trời im.

Nước hồ khuya tiếp chuyện với trăng
mềm,
Mây bay đến, trăng bao màn thăm:
thẹn

...Sao rớt. Ta sợ nằm im trong cỏ
Hồn ngáy say lui núp ở trong cây
Mảnh đêm thừa chốn lạnh ở hoa gầy
Lá nép mũi hương hoa cho thành nhỏ

Tuy vẫn thơ (đậm và thẹn) cùng
với ý trong câu: « mây bay đến
trăng bao màn thăm: thẹn » ở hai
đoạn tôi trích, chưa được ổn, và tuy
bốn tiếng trắc trong câu đầu bài:
« thơ thu sang chất cả một học trời »
làm cho thơ thành ngượng; song
ông Tường Đồng đã cho ta thấy
khởi điếm của một thi tài.

Trong bài « Trăng chết » của ông
thơ hơi rời rạc, nhưng có những
câu đề riêng ra rất đẹp:

Cum liễu hồn rủ tóc trong hương
đêm
Cổ im hơi dưới bụi sợ trăng lìm
Tiếng đời mơ đến từ cõi xa xăm

Cánh gió biết rung hồn người thi sĩ.
Thi sĩ nên nâng những câu khác
lên ngang giá trị với những lời
đậm đà ấy.

THẾ LỮ

THO' DU'ONG

Thảo

Ly ly nguyên thượng thảo,
Nhất tuế, nhất khó vinh.
Giã hỏa thiêu bất tận,
Xuân phong xuy hựu sinh.
Viễn phương xâm cổ đạo.
Tinh lũy tiếp hoang thành.
Hưu tống Vương tôn khứ,
Thê thê mẫn biệt tình.

BẠCH-CU-DỊ

THƠ DỊCH

Đồng cao, cỏ mọc như chen,
Khô, tươi thay đổi hai phen năm
tròn.

Lửa đồng thiêu cháy, vẫn còn;
Gió xuân thổi tới, mầm non lại trời
Xa xa thơm ngát đậm dài,
Thành hoang lán biếc khi trời
tạnh mưa.

Vương tôn đi, lại tiễn đưa,
Biết bao tình biệt đăm đìa lướt
theo.

TÂN-ĐÁ

Nguyệt gia

Kim gia Phu-châu nguyệt,
Khuê trung chỉ độc khan.
Dao liên tiêu nhi nữ,
Vị giải ư Tráng-an.
Hương vụ vân-hoàn thấp,
Thanh-huy ngọc tỷ hàn.
Hà thời ỷ hư hoàng,
Song chiến lệ ngân can?

BỘ PHỦ

THƠ DỊCH

Đêm sáng trăng

Châu Phu (1) này lúc trăng soi.
Buồng the đêm vắng riêng coi
một mình.
Đoái thương thơ đại đầu xanh,
Tráng-an chưa biết đem tình nhớ
nhau.

Sương sa thơm ướt mái đầu,
Cánh tay ngọc trắng lạnh màu
sáng trong.

Bao giờ tựa bức màn không.
Gương soi chung bóng lệ giồng
giồng khô?

TÂN-ĐÁ

1.) Châu Phu là nơi gia quyến
tác giả ở đó.

Không biết tiếng Pháp thì bị thua kém và
thiệt hại đủ mọi đường. Anh em chị em thất
học muốn hiểu, nói và viết được tiếng Pháp
trong một thời gian rất ngắn nên mua quyển:

TU'-HOC TIENG PHAP

(LE FRANÇAIS PAR VOUS-MÊME)

PHẠM-ĐÌNH-HIỀN

TRƯƠNG-VĂN-SONG

Do hiệu sách BẮC-HÀ N° 55 rue de la
Citadelle Hanoi xuất - bản. Sách soạn theo
một phương - pháp mới, dân-dị và dễ hiểu,
chỉ cần biết quốc-ngữ là có thể học được.
Sách ra ngày 20 Novembre 1937

Giá 0\$10

Đất ở Hanoi bán chia lô

1.500m², bề dọc 60m, bề ngang 25m, một mặt ngoảnh
ra góc phố Mongrand phố Bovet, một mặt ngoảnh
ra con đường số 170.

2.571m² gần Institut Pasteur, một mặt ngoảnh ra con
đường số 155, một mặt ngoảnh ra con đường số 166.

490m² gần Institut Pasteur, ngoảnh ra con đường 155 ở
trước vườn hoa.

Đồn điền 500 mẫu chung quanh có núi đá bao bọc, rất tiện
nuôi trâu bò, cách Ninh-bình 10 cây số, 45 con trâu

Hỏi VẠN-HOA 8 Rue des Cantonnais — Hanoi

CÂU CHUYỆN BÁCH THỦ SAU NGÀY CHỢ PHIÊN

(hay là Những chuyện ngẫu nhiên ly kỳ của ông Cai KY)

Hồ xông chuồng trong chợ phiên.



a là đi về chuồng mau

Hôm 7
tháng 11



Hôm 8 tháng 11



Hôm 9 tháng 11

Tranh vẽ của RIGT



Hạt sạn

Thế thì chặt chẽ thật

Đ. P. ra ngày 14-11, trong mục phụ nữ:

— Phụ nữ vận động là để đối phó với những luân lý chặt chẽ trong gia đình, và những chính sách bất công ngoài xã hội, mà xưa nay nó là hai ngả xiềng xích giam cầm chị em không để cho chị em nhấc đầu lên được.

Mà xưa nay nó là hai ngả xiềng xích? Xiềng xích thì buộc tay chị em chứ sao chị em lại không nhấc đầu lên được?

Hoa tường hay tường hoa?

Cũng số Đ. P. ấy, trong bài: « ế chồng »:

Chọn liễu ngũ tường hoa ngày thêm lan rộng...

Ý chừng cô Lưu-thị-Trung cho là cây liễu mọc ở ngõ rú xuống cái tường hoa. Thế thì đẹp mắt lắm, chứ có gì đáng chê!

Ông có lắm

Cũng số Đ. P. ấy, trong bài « người mẹ nên trông nom »:

Nếu tôi không làm, thì phần nhiều con cái hư hỏng là do ở cha mẹ mà ra. Những sự hư hỏng của cha mẹ là ở đức tính dốt nát, lười biếng, hờ hững do sự không biết hay không chịu trông nom, dạy bảo con.

Những sự hư hỏng của cha mẹ? Tưởng những sự hư hỏng của con cái do những « đức tính (!) dốt nát, lười biếng, hờ hững » của cha mẹ mà ra.

Ông lại lắm

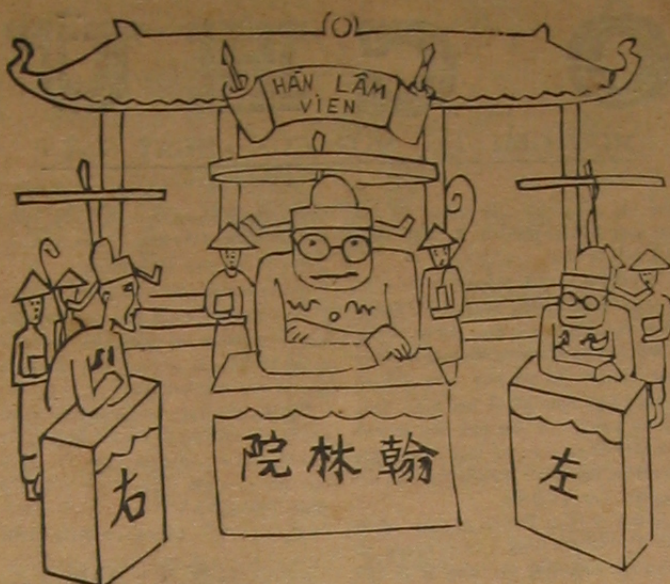
Cũng trong bài ấy:

Nếu đa số không có đức dục, cái tính tùy, hưng thịnh, suy kém của một nước sẽ do ở đâu ra?

Chắc là tại chỗ lười biếng, không chịu săn sóc, trông nom dạy dỗ con trẻ mà thôi.

Chưa chắc! Vì chỗ lười biếng, không săn sóc... chỉ làm cho một nước suy kém, chứ làm sao cho nước ấy hưng thịnh được.

HÀN ĐÁI-SAN



VIỆN HÀN LÂM VĂN CHƯƠNG VIỆT-NAM

NGHỊ V... H' IỆN!

(NHỮNG ĐIỀU NGHE THẤY SAU CÙNG)

NĂM nay ông Phạm huy Lục lại được làm viện trưởng nữa đấy... Kia! sao anh lại thờ dài?

Người ta được cái tin nhảm nhí sau này, nhưng chả ai tin:

Đại biểu đi Đại hội đồng kinh tế có lẽ là cụ cố Nguyễn (o-ho! o-ho!) Văn-Luân, cụ cố (o-ho) Đỗ (cần) Thận, và cụ sếp cố Lê Thăng.

Tin sau cùng

Cái tin vệt trên này không phải là nhảm đâu.

Các bộ lão trên kia được cử đi thực!... Hừm!...

Và nghị viện nữa. Nghị viện cũng là chuyện có thực đấy.

Thở dài làm quái gì?

Sau tin sau cùng

Nức lòng, ông trương tuần Linh, ông bán vải Ích Thành, và ông A. B. C. Bùi trọng Ngà cũng có ứng cử đi Đại hội nghị

Viện không bầu họ.

Thế có lạ không?

Thấy một nhà báo nói động đến các ông nghị (bảo họ là cừu, là họ hung chẳng hạn) ông nghị Nghiên (không có bút) liền yêu cầu sửa phạt báo ấy.

Vì ông ta động lòng.

Viện đã gạt đi. Vì cần gì vạch áo cho người xem lưng? Đóng cửa bảo nhau là hơn cả.

Nhưng ông ấy không đóng cửa.

Ông ấy rủ ông già Đỗ-Thận đi kêu ông Thống-sứ.

Đề gọi là có việc làm.

Lêta

VUI... CU'OI

Của V. V. Tý, Hanoi

Kết quả mỹ mãn

Các báo đăng tin:

— Người Nhật có thông tin rằng: 300 chiếc máy bay Nhật sai đi ném bom và bắn súng cối say xuống lương dân Tàu kết quả được mỹ mãn.

Của Đ. X. Nghiên, Hanoi

Góa vợ

— Ông góa vợ đã lâu lắm rồi đấy nhỉ?

— Chả bậy, mới từ khi nhà tôi mất.

Khéo nghĩ

— Bình, ngày sau mày lớn, muốn làm gì?

— Con đi lính.

— Thế mày không sợ bị kẻ thù giết à?

— Thế con làm kẻ thù vậy.

Chừa mắt

— Mắt ông kém vì ông uống nhiều rượu quá.

— Ông nói lạ, khi tôi uống rượu, cái gì tôi trông cũng một thành hai, cơ mà!

Vì đói

Một thầy cãi, cãi hộ một thằng ăn cắp:

— Người này nếu có ăn cắp, cũng chỉ vì đói. Lần đầu, hắn lấy trộm có chiếc bánh, lần thứ nhì, chiếc xe đạp.

Ông chánh án vội ngắt lời:

— Thế thời tôi khen cái dạ dày của ông khách hàng của ngài đó.

Trong lớp

— Anh hãy kể cho tôi một tiếng dài nhất.

— Caoutchouc ạ.

— Đã lấy gì làm dài.

— Băm, có thể kéo dài ra được lắm ạ.

Của N. Thu, Hanoi

Tiêm thuốc

(Sáng sớm, một ông đốc tờ ở trong nhà cô đầu đi ra bị vợ trông thấy).

VỢ — Cậu đi đâu từ lối hôm qua... mà sao cậu vào trong ấy làm gì?

CHỒNG — Khờ quá, lối hôm qua phải thức suốt đêm để trông và tiêm thuốc cho bà chủ nhà, vì bà ấy ốm nặng lắm...



Une silhouette élégante
s'acquiert
chez

VAN PHUC tailleur
Diplômé de coupe à Paris
avec Félicitation du jury
70c, Rue Jules Ferry Hanoi

Arrivage:

WEIBACH, VORMUS, GOLDAR TREC CATS.

TU 16 OCTOBRE 1937 ĐÃ MỞ

**NHÀ HỘ SINH VÀ
NHÀ DƯỠNG BỆNH**

của Bác-Sỹ **PHẠM - QUANG - ANH**

Chuyên môn

BỆNH ĐÀN BÀ — BỆNH TRÉ CON

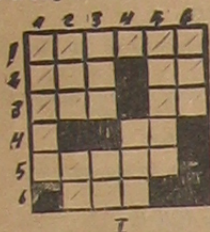
N° 66 Rue Richaud.

Téléphone 333

Đó là một lối chơi giải trí dựa theo cách thức tìm lời những tiếng dao nhau (mots croisés), khởi xướng từ báo *Phong Hóa* và nhiều báo khác muốn thấy « phục hưng » trên báo *Ngày Nay*.

Cách chơi là tìm những chữ cái (lettres A, B, C, D... A, E, I, O, U) đặt vào những ô trống xếp theo hai chiều ngang dọc trong 1 khuôn (hình 1), để ghép thành những tiếng (mots) dọc ngang từ trái sang phải, hay dọc từ trên xuống dưới cũng có nghĩa. Nghĩa những tiếng ấy đã giải qua, trong những « câu dẫn lối » ở dưới.

Ô trống để điền chữ vào



I

Câu dẫn lối

Theo chiều ngang :

- 1 — Tình đối với kẻ nghèo khổ. 2 — Cũ chỉ lúc sợ hay rét. Bệnh phổi. 3 — Một loài sâu có cánh, có ích. Một nơi thờ tự. 4 — Một công việc cần cho sự xuất bản sách hoặc báo. 5 — Cô đề lợp nhà. 6 — Người hơn tuổi trong hai người con trai cùng bố.

Theo chiều dọc :

- 1 — Không đục. 2 — Đốt lửa cho khói vào hang chuột. Chữ ai ngược. 3 — Nhọt. 4 — Một chữ âm (voyelle). Âm, vang lên. 5 — Không chậm. 6 — Chung góp tiền trong một cuộc chơi.

Cái khó — và cái thú — trong sự tìm xếp chữ ô, là làm thế nào cho mỗi chữ ở các ô theo chiều ngang khi chấp lại với chữ ở những ô dọc cùng một hàng lại có thể thành một tiếng riêng. Tiếng ấy đúng với nghĩa của « dẫn lối ».

Thí dụ : (các bạn nên lấy bút làm theo lời giảng nghĩa này) hàng ngang số 1 có 6 ô : ta phải tìm một tiếng có 6 chữ để xếp vào. Tiếng ấy, theo lời dẫn lối, nghĩa là : « Tình đối với kẻ nghèo khổ ». Ta tìm và thấy tiếng : **THƯƠNG**.

Một chữ trong tiếng **THƯƠNG** — như chữ **N** chẳng hạn phải là chữ đầu của một tiếng ghép bởi những chữ trong một ô ẩn theo chiều dọc. Chữ **N** đứng trong ô đầu hàng dọc số 5. Hàng này có 5 chữ và nghĩa là : « không chậm ». Không chậm là mau, là chóng, là nhanh. Song



MỤC GIẢI TRÍ MỚI CỦA « NGÀY NAY »

mau chỉ có ba chữ, mà chóng thì chữ thứ nhất không phải là **N**. Vậy tiếng **NHANH** là đúng.

Thế là hai hàng 1 ngang và 5 dọc đã xong. Ta lại xem đến hàng khác, bất cứ hàng nào, không cần theo thứ tự. Nhưng ta nên tìm trước những hàng nào, đã có một chữ làm đầu mỗi như hàng dọc số 1 chẳng hạn. Như thế dễ tìm hơn. Hàng dọc số 1 có 5 ô. 5 chữ phải tìm thì chữ thứ nhất đã có sẵn : **T**. Chữ **T** đứng đầu một tiếng nghĩa là : không đục. Ta tìm và thấy tiếng **TRONG**.

Chữ **G** ở tiếng **Trong**, ta thấy nó là chữ đầu của một tiếng ở hàng ngang số 5, và chữ cuối cùng của tiếng ấy là chữ **H**. Tiếng ấy là một tiếng 5 chữ và nghĩa là « một thứ cô lợp nhà ». Ta tìm thấy **GIANH** cũng không khó.

Bây giờ ta lại xem đến hàng ngang số 2.

Một ô đen (ô thứ tư) chia hàng này làm 2 đoạn. Ba chữ ở ba ô đoạn trước ghép thành một tiếng nghĩa là : « cũ chỉ lúc sợ hay rét » **Sợ hay rét thì RUN** (trong tiếng **Run**, chữ **R** đã có sẵn). Còn hai chữ ở hai ô đoạn thứ hai ghép thành một tiếng nghĩa là « bệnh phổi ». Trong hai chữ thì một chữ đã có sẵn chữ **H**. Vậy bệnh phổi ấy dễ tìm lắm. Bệnh **HO**.

Rồi cứ theo cách thức trên đây, ta sẽ tìm được hết các tiếng giao nhau : (xem hình II)



TRENN kia, chúng tôi ra một bản chữ ô và chỉ dùng những tiếng đơn, lại đặt những câu « dẫn lối » dễ dàng, là cốt làm dễ thí dụ. Nhưng sau này chúng tôi sẽ ra những bản nhiều ô hơn, đặt những tiếng hiểm hơn, mà lời dẫn lối sẽ kín hơn, để các bạn đọc báo phải tìm lâu. Như thế mới có thú vị.

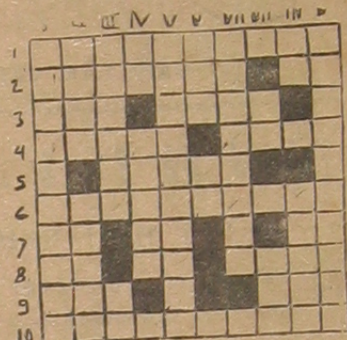
Khuôn chữ ở dưới đây, cũng như

những khuôn sẽ ra sau này, xếp bằng chữ cái không đánh dấu, để cho có nhiều tiếng có thể giao nhau được.

Những câu dẫn lối dưới khuôn chữ kỳ này, chúng tôi cố làm ra ngoắt ngoéo, để cho sự tìm tìm thành rất khó và — như chúng tôi đã nói — càng làm cho cuộc giải trí có thú vị hơn lên.

Khuôn chữ kỳ này ra sau số nghị viện. Chúng tôi nhân dịp ấy đặt lời định nghĩa dẫn lối ám chỉ về nghị viện và thách các bạn theo đó tìm ra được chữ xếp trong khuôn.

LÊTA và NHỊ LINH



Ngang

- 1) Cũ chỉ của nghị gạt đối với hết các điều đề nghị của chính phủ.
- 2) Bộ dạng quan nghị khi đi dự tiệc trà ở nhà chị em. — Nghị ở châu này giỏi hơn nghị ở đây.
- 3) Tên một bác sĩ chính phủ bêu. — Một cử chỉ vì dân vì nước của ông **Lực**. — Hân ta.
- 4) Nền đề hết các ông nghị ra đây. — Nội tình của các ông nghị chính phủ biểu đối với quốc dân.
- 5) Thứ y phục mà các ông nghị viên cho đây là dùng để mình ra về quan.
- 6) Tiếng trong ngực ông nghị khi được nhà báo phỏng vấn.
- 7) Bông hoa (khâm thiên) không hát. — Cách nói lấp của ông **Lực** đối với những ông nghị mà ông không ưa. Là lù như ông **Ich** Thành hay như cái ấy. — Tiếng kêu của các ông nghị già trong viện.

8) Các nghị viên tưởng nhà báo đối với mình thế. — Tiếng của nhiều ông nghị mệt làm cho vui viện. — Cửa diệp của ông **Ngot** (nghị viên).

9) Nếu được ông nghị **Lê** thiết đãi luôn thì đến nước ấy. — Ưc hay uống đứng ở dưới cũng được tuốt và cũng không làm khác nghĩa đi.

10) Con ông nghị rồi lại làm ông nghị.

Dọc

I — Về tiền tài, muốn tranh cử nghị viên phải có đức tính ấy.

II — Khi ở viện thì tiếng nói không thế, nhưng khi ở chiều rợp thì thế — Thứ chỉ hướng mà nghị viên ta ít ai có, vì nó xa rộng.

III — Nổi lòng ông nghị đối với chị em lúc về nhà quê — Đi đôi với hẹp, là tiếng để tả rất đúng sự thông minh của nhiều ông nghị và rất sai nếu để nói đến đồng tiền của các ông.

IV — Nói năng, ngủ nghỉ, nghị nghị, người ngợm hay là tên tờ báo vừa nói đến các ông : chữ tắt đây. — Tâm tình ông **Hợi** lúc hợt phó nghị trường.

V — Cử chỉ trịnh trọng và công việc của các ông nghị lúc ông **Thống** sứ vào viện và lúc ông ra.

VI — Công việc mà các ông nghị định dù không bao giờ làm, tuy có số và bút chì. — Tiếng kêu oan của con vật rất quen sau khi các ông nghị đắc cử.

VII — Thứ quần áo mà không mấy khi ông nghị mang xuống xóm.

VIII — Cử chỉ ông nghị **Ngá** trước « quan » đồng lý. — Cách cười của con đi đánh bông khi được cử đi hội đồng kinh tế. — Số một la mã. — « Ô hô ! » lộn ngược !

IX — Ràng ông trương tuần đen như hạt nỏ. — Dân ông nghị **An**. — Cô thừa lẽ ra.

X — Đức tính các ông nghị lúc ở nhà có đầu.

ĐỀ « khai mạc » cuộc chơi giải trí hằng tuần của *Ngày Nay*, chúng tôi xin biểu một năm báo cho bạn nào gửi ô chữ đúng về sớm nhất. Nghĩa là tìm được khuôn chữ nhanh nhất sau khi nhận được báo ; bài dự thi ở các tỉnh sẽ được chậm trong cái thì giờ báo gửi từ Hà-nội đến chỗ ở hay đến các đại lý, và sẽ lấy đầu nhà giấy thép làm bằng.

Bao nhiêu tiếng trong khuôn chữ, các bạn phải chép lại ở dưới và phải đánh dấu.

NGHIỆN HÚT

Tỉnh ngó giới yên Hồng-Khê số 20 là một phương thuốc cai nhà Boan đã thí nghiệm, không có một tí thuốc phiện nào, nên ai cai thuốc phiện cũng bỏ hẳn được, không bao giờ hút lại nữa. Hút nhẹ chỉ hết 1p00, hút nặng lắm hết 5, 6 đồng bạc là bỏ hẳn được. Trong khi uống thuốc cai vẫn đi làm việc như thường, sau khi bỏ hút rồi không sinh ra chứng bệnh gì khác cả. Thuốc nước mỗi chai một đồng, thuốc viên mỗi hộp 0p50. Các ngài cứ dùng nếu sai nhờ xin trả lại tiền gấp đôi. Vì đã có hàng mấy nghìn người dùng thuốc Tỉnh-ngó giới-yên số 20 này bỏ hẳn được thuốc phiện rồi.

KHÍ HƯ, BẠCH ĐÁI HẠ

Các bà thấy kinh tâm đưa sồn-mồn bằng nước lạnh kinh bế lại thành bệnh ra khí hư, hay là vì sinh đẻ nhiều lần, vì quá tư lự phần ấu cũng thành bệnh khí hư, cũng có ít bà bị truyền nhiễm nọc bệnh tình thành bệnh ra khí hư, ra như mũi, như hồ, như nước gạo, nặng thì nước hồng, đau lưng đau bụng dưới, nổi cục, sưng tử cung (đầu cón) chóng mặt sầm tối mắt. Uống thuốc khí hư Hồng-Khê số 60 trong 24 tiếng đồng hồ đỡ hẳn, thường chỉ một hộp là khỏi hẳn, mỗi hộp giá 1p00.

NHÀ THUỐC HỒNG-KHÊ

Có danh tiếng đã lâu năm, xem mạch cho đơn bán thuốc bảo chế, bốc thuốc chén, có rất nhiều các phương thuốc hoàn toàn cao đơn gia truyền và kinh nghiệm đóng chai hộp theo theo phương pháp Âu-Mỹ rất tinh khiết, bán khắp nước Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mên, chữa các bệnh nguy hiểm của người lớn trẻ con. Có biểu hai quyền sách : **Gia-Đinh Y-được** và **Hoa-Nguyệt Cẩm-Nang** để giúp ích cho mọi người biết rõ các căn bệnh và biết cách tránh các tật bệnh.

Hồng-Khê 88 Route de Hué (chợ hóm) Hanoi, Téléphone 755

ĐẠI-LY : Halphong 167 Phố Cầu-Bát; **Nam-dinh** 28 phố Bến củ; **Huế** Battien; rue Paul-Bert, Saigon 148 Albert 1er Dakao; **Paksé** Nguyễn-văn-Cửa Rue Police Baclieu Trang-biểu-Nghĩa; **Long-Xuyên** Hứa-Thái; **Mỹ-Tho** Mông-Hoa; **Cántho** Nguyễn-văn-Nhiên; **Hải-dương** Quang-Hay; **Tuy-Hòa** Tân-Thành; khắp nam sứ trong cõi Đông-Pháp có tới trên 100 nhà đại-lý : những nhà buôn có tin nhiệm đều có bán thuốc Hồng-khê, xin các ngài gần đây mua lấy cho tiện, nếu nơi nào chưa có xin viết thư về 88 Phố Huế Hanoi, mua thuốc theo cách lĩnh hóa gì ao ngân.

TIN VĂN...

Cáo phó của báo «Cười»

CHÚNG TÔI lấy làm đau đớn báo tin cho các quan, các cụ già và các cụ non, các bậc rầu rầu và mỏng tay dài ở Huế biết rằng: bạn thân của chúng tôi là:

«Cười» tuần báo

Bắc đầu bội tình ranh,

Hàn lâm viện vô tu.

Kiểm Hồng lô từ tiểu khách khách, vẫn vẫn.

Vừa tạ thế tại Huế, hưởng thọ hai tuần lễ và đã cất đám từ hôm nọ rồi. Váy xin cáo phó.

Điện tin các nơi gửi về báo

«Cười»:

Hà-nội—Huế: ha ha ha ha! ha ha!

Saigon—Huế: ha ha! ha ha!

Huế—Huế: ha ha! hi hi! hơ hơ!

Thi ra «Cười» đã chết thật, không còn ngờ vực gì nữa, than ôi!

Thảo nào hôm xưa máy mất, tôi ra đứng ngoài hiên, thấy ba, bốn cái lá tre rụng.

Vậy xin có thơ chia buồn:

— Cô duyên, cô trẻ nhất đời,

Mà cô... can bạc, thợ trời cũng thua.

Một đi từ biệt cung vua.

Bọn già trong Huế tha hồ già thêm.

Hoa vô đơn tri.

«Saigon tuần báo», cơ quan của tiếng cười miền Nam cũng chết rồi. Có lẽ tại Saigon có hồ vịt.

Và có lẽ bọn tai mắt ở trông thích ăn tiết canh vịt.

Thích? — Chưa chắc. Nhưng tại vịt ở trông kêu dữ quá, các ngài ấy ngủ không yên.

Nên các ngài ăn nó đi cho yên

Ngày Nay cũng thấy tiết canh vịt là ngon.

Nhưng lại thấy đàn vịt Saigon kêu dễ thương quá. Nên vẫn mong cho vịt ăn no chóng lớn, ngày một béo tốt để kêu ngày một to hơn.

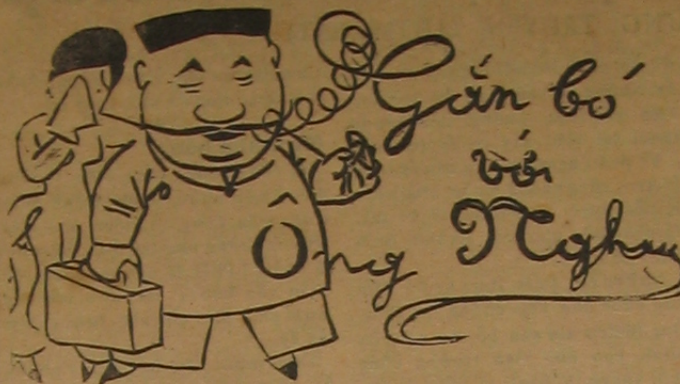
Và để cho vui về làng xóm.

Ngờ đâu giữa đường đứt... cô: cơn giận của nhà thuốc người trần trọc đã bắt vịt bỏ đời!

Vậy lại phải có thơ than:

Vịt ơi! thôi đã thôi rồi,

Nước mây im phắc ngậm ngùi lòng... tao!



Này, anh nghĩ ơi.

Xa cách nhau đằng đằng một năm

giờ.

Bây giờ em mới lại gặp người tình nhân.

Thấy mặt anh, em mừng rỡ vô ngần,

Bỏ khi mong nhớ, tấm lòng xuân em nào nung!

Này, anh nghĩ ơi.

Kể từ hôm anh lần lóc chốn lầu hồng,

Mối tình dân dẫu, khiến cho lòng em cảm lẫn.

Em cảm ơn ai bày ra cái viện nhân dân.

Đề mỗi năm em sửa ví náng khăn anh một lần.

Này, anh nghĩ ơi.

Nửa tuần trăng mật, ái ái, ân ân,

Em tiếc thay ngày vui ngắn ngủi chỉ có ngần ấy thôi.

Viện nhân dân nay đã bế mạc rồi.

Trước khi tiễn biệt, em có mấy lời thở than.

Này, anh nghĩ ơi,

Rồi đây kẻ Bắc, người Nam.

Dẫu là tình trăng gió, tấm gan vàng em cũng quên đau!

Em buồn vì năm nay là phiên họp chốt sau.

Biết đâu đêm nay ta họp mặt nhau lần cùng.

Này, anh nghĩ ơi,

Sang năm anh còn ra ứng cử nữa hay không?

Nói em biết trước, đề cho lòng em khỏi phân vân.

Nếu anh còn lòng vì nước vì dân.

Em xin tận tâm tận lực đỡ đần trong việc ngoại giao.

Này, anh nghĩ ơi.

Tuy «bóp thăm phở» anh giấy bạc đôi dào,

Nhưng khi vận động, thêm vị má đào cũng vẫn hay hay!

Các cử tri, xin anh cứ rước về đây,

Rượu ngon, đàn ngọt, hát hay, em rất sẵn sàng.

Này, anh nghĩ ơi.

Đã đành anh khéo léo, khôn ngoan,

Chương trình anh thảo đến chín, mười trang mặc dầu.

Mắt đưa tình, miệng em bỏ nhỏ một đôi câu,

Thời dù ai khó tính, cũng phải ưng bầu cho anh.

Này, anh nghĩ ơi,

Mấy lời em gần bó đình ninh,

Tình riêng em khăng khít, xin anh ghi lòng.

Cũng là nhi nữ tạo anh hùng,

Yêu anh cho nên em phải ra công, há quân nài.

Em mong đôi ta tình nghĩa còn dài,

Cốc xám-banh, xin anh hãy cạn đề ghi lời nước non...

Tú Mỡ

VĂN của LÊTA

Ở Bắc, một tờ báo đời hình thế hơn một lần.

Tờ Việt-Nữ.

Lần đầu tiên, Việt-Nữ là cô con gái bên lên, cái mồm nhỏ siu, và chỉ biết nói: tu tu... tu tu... như cái còi tu tu.

Tu tu được ít lâu thì Việt-Nữ lủi.

Lần thứ hai, Việt-Nữ tu thành một bà Việt... ái-nam ái-nữ, giọng nói bỗ bỗ và lỗ lỗ.

Được ít lâu Việt-Nữ lại lủi một chỗ để đời lột ra đời lần thứ ba.

Lần thứ ba, Việt-Nữ lại ra.

Lần này Việt-Nữ không tu tu, không nói bỗ bỗ, Việt-Nữ kêu:

— Càng cạc, cạc! cạc! cạc! cạc!

Vì Việt-Nữ đã thành... Vịt-nữ một

cách công nhiên. Nghĩa là thành vịt cái.

Nhưng vịt chẳng cái tí nào đâu!

Toàn những vịt đực là vịt đực!

Mà vịt đực đã kêu thì phải biết!

Vừa rồi, cả chuồng cạc cạc một hồi vào tai các ông nghĩ, tai mấy ông đồ tây, mấy ông quan lớn.

Và đàn vịt hừ hừ kêu nhiều nữa.

Báo trước cho những người muốn ngủ yên.

«Đi xa về tha hồ nói khoác».

Câu vô tội này lại bị nhắc lại khi ta đọc bài Ra chơi Bắc của ông Thiệu Sơn.

Ông Thiệu mới ra đến Bắc thôi.

Giá ông sang Tây về thì phải biết!

Mà giả thử ông lên Hòa Bình nữa thì lại phải biết.

Nhưng được cái lên hòa bình thì ông không về.

Ông ra Bắc, chạy loảng quảng lên một đạo, diễn thuyết ở đây, diễn thuyết ở đó, và vào thăm một vài

bạn đồng nghiệp, nghe một vài câu chuyện, rồi về viết một bài du ký có một vài đoạn vu vơ.

Một hôm ông vào chơi tòa soạn báo Ngày Nay. Khái Hưng tiếp chuyện ông, nói những lời mà ông không viết.

Vì thế ông viết những lời người ta không nói bao giờ.

Hôm ấy tôi không có ở nhà báo may sao.

Vì giá tôi có nhà, tôi cũng cứ đi vắng.

Lêta

Lời bá cáo cho khách phong tình, ai cũng nên biết:

Đã rành một số tiền lớn để theo một công cuộc trong 3 tháng.

CAM ĐOAN CÁC NGÀI KHÔNG MẤT MỘT XU NHỎ.

Bắt đầu từ 1er Novembre 1937 này, nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** chữa không hẳn cho các người, bị lặn ra mủ, buốt tức, bị Giang-Mai hạch loét, quả soái, bị Hạ-Cam tẩy sứt lở loét. Mục đích cách chữa không lấy tiền này là để giúp các bạn bị bệnh phong-tình khỏi phân vân tìm chọn một thứ thuốc nào trong khi mắc bệnh, vì hiện nay thực quả một số đông các người bị kể sinh nhai cũng đương đầu với giao-cần thuyên tán, kiếm cách lấy tiền, không giúp ích gì cho ai cả. Một mục đích nữa cho sự chữa không lấy tiền này, là để tỏ rõ cho mọi người biết nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** không riêng chỉ bán thuốc phong tình để kiếm lợi, mà còn những thuốc khác, chữa những bệnh khác, điều được quốc dân tiêu thụ rất nhiều. Thuốc chữa bệnh phong tình của nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** thì ai cũng biết tiếng, không cần nói nhiều, chỉ yêu cầu những bệnh nhân dù có tiền cũng vui lòng đến uống không, không nên ngần ngại gì, sẽ thấy sự tiếp đãi lịch sự, cách chữa bệnh chắc chắn hợp vệ sinh của nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** mà nhiều người đã biết tiếng và ca tụng tự trước đến nay. Cuộc chữa bệnh phong tình không lấy tiền này sẽ thi hành trong 3 tháng, kể từ 1er Novembre. Xin hết thảy các giới anh em vui lòng giới thiệu cho khắp anh em giàu nghèo sang hèn đều biết, nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** đã rành một số tiền lớn để chi phí vào công cuộc này. Ở xa viết thư kể bệnh rành mạch và gửi theo tiền cước bằng Timbres sẽ có đủ thuốc để các ngài dùng đến lúc khỏi bệnh.

NHỎI NÓI THÊM. — Các ngài nào hiện đang chữa bệnh ở một nơi nào, thấy chưa đỡ hoặc chậm khỏi, mà các ngài đã trả tiền trước rồi, cũng đừng nên tiếc mà theo đuổi hoài công, nên lại ngay nhà thuốc **THƯỢNG-ĐỨC** mà chữa các ngài sẽ không mất một xu nhỏ, mà chóng được khỏi bệnh.

Nhà thuốc THƯỢNG-ĐỨC cần bạch

THAT HUNG, THẾ LỮ.

Trong nghị viện bên Pháp

(NHỮNG TRUYỆN LƯƠM LẶT)

ÔNG Léon Blum đang ở trên diễn đàn.

Ông Biérix, nghị viên hạt Doubs, có tiếng là bô bừa xưa nay, la lớn vào mặt ông viện trưởng :

— Thằng hề giầy máu (1).

Tiếp theo, tiếng la ó ầm ỹ không ngớt. Phía cực tả gào thét dữ dội. Không làm cách gì cho yên được. Ông viện trưởng Herriot, giữa những tiếng ồn ào náo động ấy, nhắc người đã ngắt lời ấy phải theo trật tự, ghi vào biên bản và dọa trừng phạt. Mặc dầu, tiếng ồn ào càng gấp. Ông viện trưởng phải đội mũ (nghĩa là ngừng buổi họp).

Đến lúc họp lại, ông viện trưởng vừa cất tiếng thì lại xảy ra việc lộn xộn. Ở giữa ghế dành cho các bà đại nghị, người ta thấy những nắm tay các bà giơ lên và tiếng ồn ào quá huyền não đến nỗi hai giây sau, người ta không rõ các bà nói gì nữa. Các ông nghị phản đối. Tiếng ồn ào trở nên dữ dội. Ông viện trưởng lại phải chịu ngừng.

Tiếng bàn tán vẫn không ngớt. Có người nói :

— Đây, lại còn bà Flandin và bà Léon Blum đang cãi lý với nhau nữa.

Nhưng nguyên do của sự huyền não không phải ở đây. Chính vợ ông nghị viên nói trên đã gây nên chuyện, bà ta cũng nóng nảy chẳng kém gì chồng. Một bà khác lên tiếng, rồi bà Léon Blum, cổ khuyển can hai bên. Ấy chỉ có thế.

Nhưng người ta đã đuổi hết những người ở trong viện ra ngoài.

Trong lúc ngừng ấy, người ta thu xếp « việc Biérix ». Những tốc ký viên và thư ký làm đúng bổn phận,

1) Cabotin sanglant

CABINET D'ARCHITECTE

NGUYỄN - CAO - LUYẾN
HOÀNG - NHƯ - TIẾP

Architectes diplômés P. L. G. I.

Angle Rues Richaudeau et

Borgnis Desoordes — Hanoi

đã ghi chép lời nói đáng phàn nàn ấy. Nhưng sự yên lặng lại trở lại. Viện yêu cầu không nên tường thuật lại việc xảy ra ấy thì hơn.

Về phần người nói ra câu ấy, ông Biérix cũng không muốn phải chịu lệ kiểm duyệt, vì nếu thế sẽ bị mất 15 ngày tiền phụ cấp. Mà thời buổi kinh tế này...

Những cơ thiết thực ấy đã làm cho cuộc đàn xếp chóng ổn thỏa. Ông Biérix xin xóa bỏ câu nói của mình, còn ông viện trưởng cũng thôi không thi hành lệ kiểm duyệt.

Vì thế mà ta không được thấy ở Công-báo cái câu chẳng hay ấy.

Ta có thể nói được rằng những việc thu xếp như thế thường xảy ra luôn. Có khi còn hơn thế nữa.

Một hôm, trước hội Âu chiến, ông Pughiesi-Conté, nghị viên thành phố Paris, tới gần ông Albert Sarraut giữa lúc viện đang họp và tặng ông này một cái tát thật đau.

Ông Eugène Pierre, ông nghị nổi tiếng, hồi ấy làm tổng thư ký hội đồng, gọi máy nói đi khắp các sở :

— Bỏ cái tát đi : như thế, sự đấu kiếm sẽ tránh được.

Có cần phải nói rằng dù thế mặc dầu, hôm sau các ông ấy vẫn đánh nhau không?

Nhưng ông Eugène Pierre nhất định tin rằng cái tát ấy không ghi trong Công-báo, thì nghĩa là đã coi như bỏ đi rồi.

Và người ta viết sử như thế đó.

Lá phiếu quan hệ

Về cái cửa hàng giải khát của viện, có một chuyện dưới đây khiến ông Clémenceau khi nhớ tới không khỏi rùng mình. Cách chừng bốn mươi năm nay, một ông nghị, hiện nay đã chết, tên là Delmas, có một tật, một tật rất đáng phàn nàn là cứ nhích dây túi bánh tây xúc xích lấy ở cửa hàng. Một hôm ông Clémenceau đứng lần sau ông, nghịch nhót dây bánh tây của ông mỗi khi ông bỏ túi. Câu chuyện ấy khiến ai nấy phải nực cười. Nhưng vài tháng sau, ông Méline được bằng phiếu ông Clémenceau trúng cử, vì cơ hơn tuổi. Ông nghị bị ăn cắp bánh đã không bỏ phiếu cho ông, nếu không ông đã trúng cử viện trưởng.

Clémenceau làm viện trưởng. Ấy là một đoạn lịch sử phải thay đổi.

Mưu nhà báo

Ài cũng tưởng ông viện trưởng điều khiển những cuộc tranh luận trong viện. Cũng có nhiều ông viện trưởng tưởng như thế nữa. Như thế là nhầm ! Phải là người không để chân vào buồng các nhà báo lấy mười phút mới có cái ý tưởng làm lần ấy.

Cách mười năm nay, trong phòng ấy, có một biên tập viên của một tờ nhật báo lớn buổi sáng có tài và có trí. Nhưng chỉ có một tật xấu, là phải thần phục một người vợ, bất ông phải về ăn đúng giờ. Đến lúc xem chừng không thể nào theo đuổi cuộc tranh luận được nữa, sợ về chậm sinh cái cọ lỗi thời hay bị truất món chẳng miếng, ông bèn đổi khác giọng, nói như một người ở phái xã hội thực :

— Đề đến mai !

Một lúc sau ông lại nhắc lại, nhưng đổi giọng nhẹ nhàng đi, theo giọng nói của một người phái hữu :

— Đề đến mai !

Ông viện trưởng, người tất nhiên lịch sự, mà có lẽ ý cũng muốn về, nên đành chịu bị cắt làm đôi còn hơn là trái ý chung các bạn đồng viện, ông nói :

— Tôi nghe thấy ở nhiều phía trong viện, lời yêu cầu hoãn cuộc tranh luận đến ngày mai.

Trước khi người ta có thời giờ tìm xem cái tiếng bí mật trên phát ra ở đâu, ông viện trưởng vội nói thêm :

— Không có ai phản đối ? Vậy xin giải tán hội đồng.

Thành ra như thế, trong mười năm, người vợ khắc nghiệt của một nhà viết báo vì việc gia đình đã kiểm chế những cuộc tranh luận của viện trong cái cớ lệ rất hay là hội họp ban ngày và tránh những cuộc tranh luận về đêm rất có hại cho những chính thể dân chủ của chúng ta.

Tiết thay cái anh giúp việc rất quý báu đó chết rồi. Có lẽ vì thế mà viện bây giờ hay họp đêm chẳng ?

(Voilà)

M. lược dịch



VỢ XÃ-XỘ — Đây thì ông thử nghĩ xem ; từ ngày lấy ông, tôi có được tờ hào gì đến « sợt sợt... sợt tọt... » của ông không ?

X. X. — 1 ? ! ! !

VẤN ĐỀ NGƯỜI Ở

Nhờ có một bản dự định của ông Thượng thư bộ Lao động, vấn đề này ở Anh có sẽ giải quyết xong chẳng ? Tờ báo « Le Sunday express » ở Anh có đăng một bài như sau này :

ÔNG ERNEST BROWN, thượng thư bộ Lao động đã bày tỏ ý kiến như sau :

« Tôi muốn tổ chức nên một hội mà những người ở ai muốn vào cũng được và phải theo một luật định riêng. Điều luật ấy cho người ở đây ở sống đầy đủ hơn và phải làm ít thời giờ hơn.

« Không phải là hạn định khắt khe giờ làm việc, nhưng tìm cách cho người ở có đủ thời giờ nghỉ ngơi và làm việc điều độ.

« Nói rộng ra là phải thay đổi cái không khí sinh sống của người ở, nghĩa là cho sự sống của họ được dễ chịu, có chỗ ăn chỗ ngủ tử tế.

« Người ta đã đặt ra một dấu hiệu riêng mà bà chủ nhà, cũng có chân trong hội, để ở cửa bếp.

« Hiện nay, cách làm việc của đây ở rất tồi tệ.

« Tôi muốn rằng cái tệ đó không còn nữa. Điều dự định của tôi là thay đổi cái cảnh huống ấy.

« Tôi chưa rõ chính phủ sẽ cộng tác vào công cuộc ấy bằng cách nào nhưng phần tôi, tôi sẽ hết sức hoạt động.

(VU et LU)

M. dịch



Bùa yêu nhân đạo

ĐẦU TRÍ : TẶNG 6000\$

Cũng các bạn trai, gái, già trẻ, các bạn muốn cho vợ chồng tuyệt sạch giả trong, không chia sẻ trái tim cho kẻ khác, các bạn muốn kẻ duyên cùng người xinh đẹp, giàu sang, các bạn hãy học phép thần kỳ của quan tri-chân tri-si LƯƠNG-VĂN-HẢI tiên sinh. Về bùa yêu, học giả Tây phương chưa giảng nghĩa được sự bí tàng, nên nhiều bạn nam nữ Pháp sau khi học được bùa yêu, họ cũng tỏ ra rất ngạc nhiên. Nguyên do bản thể loài người chỉ phối cho thần trí người mà ta yêu mến cũng yêu mến trả lại ta cho được công bình. Nguyên do bản thể loài người yêu được hấp thụ bởi một sức siêu hình gọi là thần trí. Nếu ta biết được phép thần kỳ làm cho thần trí người yêu được hấp thụ bởi một sức siêu hình gọi là thần trí, đó là ta luyện phép bùa yêu. Thần trí người yêu được in rõ hình ảnh của ta, những hình ảnh tốt đẹp của ta, đó là ta luyện phép bùa yêu. Thần trí người yêu được in rõ hình ảnh của ta, những hình ảnh tốt đẹp của ta, đó là ta luyện phép bùa yêu. Thần trí người yêu được in rõ hình ảnh của ta, những hình ảnh tốt đẹp của ta, đó là ta luyện phép bùa yêu.

cam, hoặc cảm sinh ra ái tình, ái tình sinh ra một hiện tượng và xã-hội vì bùa yêu có sức thần kỳ làm cho hết thảy mọi người nhân hậu, tiết nghĩa hết. Một người dùng phép đi chinh phục cũng bị thần trí của người yêu chinh phục lại bằng bùa yêu. Được thuận đức ngay. Sức này học giả Âu Mỹ gọi là thần trí chiến bại chinh phục lại vậy. Thần trí loài người thật khác nhau lắm thông tin, vừa là máy tiếp tin. Về học thuật nhân đạo, Siôn đấng pháp. Trung đấng pháp. Ái tình rất nồng nàn, họ kỷ không phải cho ăn uống chỉ. Như bạn chưa có gia đình, họ duyên với người xinh đẹp, giàu sang, ở gần hay ở xa, họ không chồng, anh em, bạn hữu, chủ nhân, quan trên, đều dưới tay họ. Siôn đấng pháp, bạn chỉ luyện phép vào nước mưa, nước biển người nhà đó (ái tình hơn đức trong khi luyện phép) theo những lời bạn nói. Phép này khoa học gọi là Viễn ảnh. Siôn đấng pháp các bạn đều xin học cái hai phép Trung đấng pháp liên kích động. Các bạn đó chiếm hết tâm hồn tôi, tôi sống hay nhảy vào lửa, họ cũng vui lòng bị tôi chiếm đoạt. Trong phạm vi nhân đạo, phép thần kỳ này là sức mạnh siêu nhiên, tan hết trong gai trên đường thanh tịnh sống trong cõi thanh tịnh, ăn uống, diễn trên các báo nguyên nhân của đời sống, không đành trên bề nổi, vì giống ta của con người biết biết cứu khổ cứu nạn và ít ai dám lòng vì mình và chúng sanh đời này.

Ở DẦU CŨNG CÓ NƯỚC TRONG SẠCH

THÍ dụ ta bắt buộc phải ở một xứ không có nước lạnh để uống, chỉ có nước biển hay nước ao tù bẩn thỉu. Ta làm cách nào để có nước uống, nước tắm rửa v. v. ?

Ta sẽ có cách giải quyết dễ dàng nếu xứ ấy ở vào miền nhiệt đới. Vì cách tốt hơn hết để có nước trong sạch là lọc nước; hơi nước không mang theo muối bẽ, cũng không mang theo vi trùng ở ao tù, và khi đông lại thành nước thì rất tinh khiết, không có qua chút bụi bẩn.

Nhưng muốn lọc nước, phải có một nguồn nhiệt độ. Vì lẽ ấy, ở xứ nóng cách lọc rất tiện lợi, vì người ta dùng sức nóng mặt trời.

Ta đóng một cái hòm bằng gỗ chừng một thước vuông; nắp hòm làm bằng miếng kính đặt nghiêng 30 độ; trong hòm ta để một cái chậu nông đáy đầy nước, rồi phơi tất cả ra mặt trời. Hơi nước tụ lại trong hòm; nước bốc thành hơi và đông lại trên mặt kính; những giọt nước chảy theo bề nghiêng miếng kính và chảy xuống một cái bình.

Người ta đã thí nghiệm như trên ở Monaco. Tháng ba lọc được trên một lít, tháng năm ba lít nước, và tháng bảy trên bốn lít, ấy là kể một ngày. Nếu cần dùng nhiều nước hơn, ta chỉ việc làm nhiều hòm như trên.

Ta có thể uống nước ấy không lo ngại gì, dù nước lọc ở bùn hay ở nước cống ra; không thể nào nước lọc ấy có chứa một con vi trùng.

Tương cách lọc nước này rất thích dụng ở xứ ta, vì ta thuộc miền nhiệt đới nên việc lọc sẽ được mau chóng hơn.

(Pierrot)

MẠNH HÙNG lược dịch

LUOM LẬT

Cần phiếu bầu

(Sáng kiến của

Tổng thống Carnot)

TỔNG thống Carnot đã nghĩ ra một cách rất thần tình để bầu cử và đếm phiếu trong viện dân biểu.

Mỗi ông nghị dùng những phiếu bầu bằng những mảnh kim khí cân nặng thật bằng nhau. Những phiếu bầu « có » thì mỏng và dài, những phiếu bầu « không » dày và ngắn. Hòm phiếu có hai khe, mỗi khe bỏ một thứ phiếu.

Bỏ phiếu xong, người ta thu tất cả các phiếu « tín nhiệm » và phiếu « phản đối ». Những ông nghị đứng chung lập không phải bỏ phiếu. Người ta không đếm phiếu; người ta bỏ phiếu lên một cái cân thì tức khắc một cái kim chỉ số « có » và số « không ».

Như thế chỉ hai phút sau khi bỏ phiếu là người ta biết kết quả của cuộc bầu cử, không phải bàn cãi gì. Chỉ sau khi đã cân phiếu, người ta mới soạn tên các ông nghị thuận và nghịch với vấn đề bầu cử, tên biên ở phiếu bầu.

Sáng kiến ấy chưa được áp dụng bao giờ. Thật là đáng tiếc, vì như thế sẽ đỡ mất bao nhiêu thì giờ đối với lối điểm phiếu hiện nay.

Không có gì mới

MỖI KHI sắp có một cuộc bầu cử thì ở trên tường người ta thấy giăng đầy những quảng cáo xanh đỏ. Mỗi người ứng cử đều tìm hết cách để « hạ » địch thủ.

Những quảng cáo bầu cử không phải là ngày nay mới có. Năm 79 khi thành phố Nompéi bị vây ở dưới tàn gio núi lửa Vésuve, một tỉnh có ba vạn dân cư và là nơi nghỉ mát của những nhà giàu La-mã, là hồi rất thịnh hành vẽ phương sách bầu cử. Người ta đã tìm được những tờ quảng cáo còn giữ được nguyên vẹn tên và lời tuyên bố của

người ứng cử dân thành phố Pompéi, cho chỉ đến ngày nay chúng ta được biết tới.

Vì thế, ở trên tường thành phố cổ ấy, ngày nay người ta có thể đọc nào : « Vatia là một người dân hoàn toàn »; « Proclinius là người rất chính trực », hay « Photin là một người rất tốt ».

Người ta cũng có thể tìm thấy những lời hứa hẹn đẹp đẽ mà người ứng cử có óc sáng kiến Proclinius đã dùng để khiến các bảo vệ bỏ phiếu cho mình. Ông đã giăng lên tường câu này : « Hỡi khách qua đường, hãy bỏ phiếu cho Proclinius, mai kia chàng sẽ bỏ phiếu lại cho người ».

Ta coi đây thì hai mươi thế kỷ nay không có gì thay đổi : người ứng cử khôn khéo nhất vẫn là người hứa hẹn nhiều nhất.

Trái đất là chỗ phát

nguyên ra sức làm

chuyển động máy móc

KHI làm một công việc nặng nhọc thì dùng máy thay vào chân tay tưởng dễ chịu biết ngần nào : vừa đỡ nhọc vừa nhanh hơn. Duy có một điều bất tiện là máy đắt tiền. Nhưng nếu lợi dụng được những sức mạnh thiên nhiên thì còn gì bằng vì không phí tốn gì.

Người ta đã dùng sức nước, sức gió, sức sóng, vân vân để chuyển động máy móc. Nhưng một nhà thông thái ở Luxembourg (Đức) định dùng một sức mạnh mà tới nay chưa ai nghĩ tới. Ông cân cứ vào chỗ một vật cân nhẹ hơn khi mặt trời ở trên đầu ta và nhẹ hơn khi mặt trời ở phía bên kia, dưới chân ta. Sự khác nhau ấy không lớn lao gì nên nhà thông thái chỉ định lợi dụng để chuyển động một cái máy rất tinh tế (seaside), và như thế, trông tưởng hình như máy tự quay lấy một mình, không ỷ lại vào đâu.

Đây là một trò chơi của nhà khoa học, những không thì tôi có biết đâu, và cả các bạn nữa, rằng cùng một vật mà nửa đêm cân nặng hơn giữa trưa.

(Pierrot)

Mạnh Hùng dịch

« Nhồi » cây

MUỐN cho gà vịt chóng béo, người ta thường nhồi cơm và thức ăn cho chúng ăn.

Vừa rồi, nhiều nhà thông thái canh nông mới tìm được cách « nhồi » những cây « gậy còm ».

Người ta đục một lỗ nhỏ ở thân cây, độ 5 li tây, cắm ống thủy tinh vào và giữ cho dựa khỏi chảy ra bằng một chiếc vòng nhỏ bằng cao su. Rồi, người ta tiêm vào trong thân cây một chất lỏng có phosphate de potasse, phân trộn với đạm khi (urée) và nhiều chất bổ khác.

Người ta đã theo những cách trên đây, làm thử vào những cây táo nhỏ, và đã được nhiều kết quả đáng chú ý.

(Mickey)

Đào Khánh dịch



— Xin cô cứ gán hoa cho.

n tương gọi là tương tư. Bua yêu tăng vô đẹp cho gia đình
mọi người nam nữ dù bực ác, tăng lơ đến dần cũng trở nên
những bậc tâm hồn người khác dù vô lương thất đức thế nào
tăng sự đồng cảm tương đương làm cho tâm hồn người đó
tôi là phần giao cách cảm lực. Người chiến thắng bị người
không khác chi một bộ máy vô tuyến kỹ diệu vô cùng vừa là
tên đó, Lương tiên sinh có hai phép : Trung đẳng pháp và
hàn là phép hộ mệnh cho mọi người. Siêu đẳng pháp rất thần
tiên cách ám thị pháp ứng dụng vào ái tình rất kỳ diệu. Nhưng
đã quen biết hay chưa quen biết, hoặc bạn cần cho cha mẹ, vợ
yêu mến chân tâm, chiều hạn mọi điều sở thích thì bạn học
chất tức khi lại nhà người bạn sở cần. Trông thấy mặt mọi
ép) đón chào quý mến bạn rất nhiệt liệt, ai cũng vui lòng nghe
tên cách ám thị pháp ứng dụng vào ái tình rất kỳ diệu. Nhưng
lãng và Siêu đẳng đẳng thì hành cùng một lúc theo cách Song
thể pháp người yêu và thần quyền đủ bảo họ lợi, xuống
cho tình nghĩa. Không dùng phá tán vợ chồng người được
anh chàng của mọi người, trai, gái, già, trẻ, đang phá
tươi vui, đầm thắm. Hàng ngày bao nhiêu bi-kịch, tội ác, từ tử,
y đẳng tình trường ! Người đời khác chỉ những chuyện nhỏ bé,
đám biết bao ? Nhưng có bữa y o khác chỉ có phân phao no
phân hội, chia sẻ trái tim, gia đình tan nát, bạn bè xa
chấn đứ tự-tự. Chúng tôi đã tiếp được nhiều lý và lời khuyên

của các bậc tri thức tuấn-hào Tây, Nam, khách đã biết dùng từ lâu, vậy trích đăng lời khuyên của M. Martial Bertholier
ingénieur. Parc Joséphine à Tam Đảo (Vĩnh-yên) kỹ-sư đã vui lòng cho trình đăng : « Bi tàng là lòng trong tư tưởng
những bữa yên này là những phép thần kỳ không nghĩ hoặc chỉ nữa. Của bạn vô giá, nhưng phép đó cho chúng ta
biết chân hạnh phúc ở đời, nó thảo đồ bao nhiêu khổ tâm, tội ác, quyền sinh. Hết cả nghĩa chữ nhân ái là ở đó.
« Ces philtres, énigmes troublantes dans les spéculations sont sans doute des moyens de génie, Trésors inestimables,
ils nous ont permis de goûter le vrai bonheur de la vie en déchargeant bien des maux de l'âme, des crimes, des
suicides là, tout le sens de la charité ». Truyền giấy rất rõ ràng chỉ một lần là hoàn toàn làm được. Hiên lực rất
lần đến. Những phép này chúng tôi đã tiếp được nhiều lẽ ta và giữv khen

Trung đẳng pháp 3p00. Siêu đẳng pháp 6p00. Người Tây, quan trường phủ hồ trả gấp đôi. Người lao động Trung đẳng
2p00 Siêu đẳng 5p00. Chúng tôi có phép thần kỳ lạ lùng : phép trừ ác thú hồ báo bằng thần chú (trừ trăm con
không sai một). Loài hồ báo tinh khôn lắm, đi săn rất nguy hiểm, đánh thuốc độc không khi nào được. Chúng tôi
thần chú vào con lợn con chó sống, đem buộc chỗ rừng rữ. Hồ báo thấy vật sống, liên thật, nhưng sẽ bị chết. Chúng
tôi đặt giải 6000p tăng, ai không tin thần học đầu trí với chúng tôi là không có phép lạ lùng đó. Được cuộc tình
6000p, thua chỉ trả 3000p. Thí nghiệm sắc nhiên. Làm tờ cam kết tại phòng luật sư. Ai muốn đầu trí, nên viết thư.

THẺ LỆ HỌC PHÉP. — Gửi recommandé tên tôi và mandat số tiền hàng phép muốn học đến người Quản lý.
Trong tư hứa hẹn ta một số tiền (tuy tam người học) sau khi đã được toàn cầu tâm trường. Sẽ trích một nửa giúp
các hội phúc. Ban nào có điều chỉ muốn hỏi và muốn đỡ công chờ đợi thì viết rõ trong thư : « Cảnh tôi thế này...
tôi muốn thế này... Lương tiên sinh xét, nếu ứng dụng trong trường hợp đó, xin gửi phép contre remboursement
tên tôi tới... ở tại... Cần bồi thêm chi, gửi bì tem trả lời, gửi contre remboursement thêm 0p80 cước phí. Người
học muốn phép gửi recommandé, đính thêm 0p20 tem. Bữa yên này ứng dụng vào hết mọi trường hợp và ái tình.

Thư từ và mandat viết tên người Quản lý :

M. ĐỨC, professeur — Villa des Roses, Yên-Kê Phủ-Lý — Tonkin

MẠNH HÙNG, THẺ LỆ



THOAT LY

TRUYỆN DÀI của KHÁI-HÙNG

(Tiếp theo)

NGOÀI việc bốc thư, người ta còn ca tụng cái tài gọi chuyện của ông chủ nữa: khi nghe ông ta tỏ ra người khẳng khái yêu nước thương dân, hay thốt ra những chữ quá mạnh mẽ chê bai các quan Pháp ở xứ thuộc địa, thì người khôn ngoan phải coi chừng mà đề mặc ông ta nói cho sướng miệng. Nếu không, những câu trả lời của mình sẽ bị ông ta ghi chép liền.

Nhưng ông ta có một nhược điểm: thích ăn, ăn tiệc. Mời ông ta ăn luôn, uống luôn, hút luôn thì ông ta cũng chăm chú cho mình, khi mình phạm điều gì mà ông ta không thể không ghi vào « sổ đen » được. Hơn nữa, ông ta sẽ tìm dịp để nói tốt mình với quan đại. Đã có nhiều người nhờ ông ta mà tên được xóa trên sổ « đoạn trường » của tòa đại lý. Những người ấy, ta có thể đoán biết rằng đã tiêu thụ có hàng tá sâm banh của chủ « An thái » để thiết cơm tây « quan chủ ».

Đối với ông phán, ông chủ giấy thép vẫn bằng mặt mà chẳng

bằng lòng. Ông ta biết ông phán ghét ông ta, và thường tỏ ý khinh ông ta nữa, khinh không phải vì cái tài mật thám, nhưng vì cái thói ăn của ông ta. Còn bà phán thì cũng chẳng ưa gì ông ta. Bà thấy mỗi khi ông ta đến chơi nhà, hộp thuốc lá « ăng-lê » của chồng lại khuyết thêm một chỗ hồng lớn. Bà lấy thế làm tức lắm và đã có lần bà nói ra lời:

— Ông chủ để không một phút nào không hút thuốc lá đấy nhỉ? Nhất là thuốc lá « ăng-lê ».

Ông kia cười khi đáp:
— Vâng, nhất là thuốc lá « ăng-lê » của bạn.

Hôm nay, ông chủ gặp dịp báo thù. Nhưng trước khi nói một câu thăm thía, ông còn ngắm ngẫm ngồi hưởng cái thú sắp được thốt câu ấy ra. Và ông mỉm cười, sung sướng.

— Thưa bà lớn, cô Hồng là cô thứ hai?

Bà phán vô tình, thẳng thắn trả lời:

— Vâng, cháu thứ hai.

— Để bà lớn sinh cô Hồng ở Hà-nội?

Bà đốc và vợ chồng ông phủ

đều quay cả về phía ông chủ. Bà phán đánh trống lảng, hỏi bà đốc:

— Có ăn không thì bốc, chứ?

Rồi sau một hồi lâu suy nghĩ, và có lẽ đoán biết rằng ở Ninh-giang không còn ai lạ gì tình cảnh nhà mình, tự nhiên bà phán trần kể về ông phủ, bà phủ:

— Bầm quan lớn, bà lớn, chả nói giấu gì quan lớn, bà lớn, cháu Hồng là con riêng ông phán nhà tôi đấy ạ. Nhưng tôi thương yêu cháu chẳng khác gì con đẻ, vì tôi nuôi cháu từ ngày cháu mới lên ba kia đấy ạ.

Bà phủ phỉnh:

— Thưa bà lớn, như thế thì khác gì con đẻ!

Và ông chủ giấy thép vỗ kính nhạc:

— Ô! thế mà tôi cứ tưởng... xin lỗi bà lớn nhé!

— Có gì mà ông phải xin lỗi.

Ở tỉnh nhỏ, khi mình cung kính tôn người ta lên địa vị quan lớn, bà lớn, mà người ta cứ kéo miết mình xuống hàng ông bà, đó là một cách chọc tức ghê gớm lắm, có thể gây ra cuộc cãi lộn và ẩu đả nếu hai kẻ đương đầu là hai người đàn bà trẻ tuổi hung hăng. Nhưng ông chủ giấy thép là người tốt nhặn. Ông ta làm ra mặt không thèm chấp đàn bà.

Bà phán, coi như không có ông ta, vẫn kể về bà phủ:

— Bầm bà lớn, cháu mến tôi lắm, ạ, mến như mẹ đẻ ấy ạ. Từ hôm bên quan tuần xin cưới mà tôi nhận lời, cháu cứ buồn rười rứa cả ngày thôi. Cháu chỉ sợ phải xa tôi.

Ông chủ giấy thép lại thêm:

— Thưa bà lớn, thế mà bà lớn phán nghiêm khắc lắm, dạy dỗ đánh mắng luôn chứ có phải nuông con như người ta đâu.

Bà phán nguyền rủa một cái:

— Quan lớn tính, chả dạy dỗ nó thô bỉ hay sao?

Rồi lại quay sang phía bà phủ, tuy vẫn đề ý đến vấn đề, và vẫn không bỏ một nước ăn, một nước phồng:

— Bầm bà lớn, cháu còn đại làm ả, chẳng biết một tí gì, nên ông phán nhà tôi với tôi cứ lo sợ khi về làm dâu người ta, nó không chịu đựng nổi với mẹ chồng nó. Nghe nói bà lớn tuần đánh thép lần kia đấy ạ.

Ông chủ giấy thép chẳng chịu bỏ qua một nhất nào:

— Thế thì cậu Thân chết, bà lớn cũng chẳng nên buồn lắm, thêm ốm người ra.

Bà phủ vội hỏi để át câu khiếm nhã của ông kia:

— Thưa bà lớn, cậu ấy chết về bệnh gì thế?

Bà phán đáp, giọng nước mắt:

— Bầm bà lớn, bệnh thương hàn ạ.

Ông phủ bình phẩm:

— Bầm, bệnh sốt rét thương hàn thì khó chữa lắm. Sách thuốc ta cho là « nội thương, ngoại cảm » đấy ạ. Thuốc thành cũng không cứu được.

Bà đốc cãi để tỏ rằng mình am hiểu thuốc tây:

— Làm gì mà chẳng chữa được? Cứ kiêng cơm, ăn sữa thì chẳng sao hết... Nhưng này, năm vắn rồi đấy, góp ra thôi chứ! Tôi ù một lèo, một thông, ba đồng rưỡi, còn góp một đồng rưỡi, đây.

PÉTROMAX RAPID

N° 827 — 370 Bougies.

1 litre dầu đốt sáng 18 giờ

N° 828 — 300 Bougies.

1 litre dầu đốt sáng 12 giờ

N° 829 — 500 Bougies.

1 litre dầu đốt sáng 10 giờ



Đèn MANCHON kiểu mới rất tối tân

Mới phát minh tại bên ĐỨC

PÉTROMAX - RAPID N° 827 - 828 - 829

BỐT BĂNG DẦU LỬA,

SÔNG BĂNG DẦU LỬA

Không cần phải dùng alcohol mà sông như mấy kiểu đèn xưa. Cách đốt rất mau chóng và sáng, mỗi lần đốt, đã có sẵn đồng hồ, coi theo số mà bơm cho tới đúng chữ, khi bơm xong, mở khóa nơi ống hơi, chiếc cây gạt và chỗ si hơi là ngọn lửa bắt sông lên một cách rất mau, không đợi một phút đồng hồ là đã có đủ sức nóng, tức thì mở khóa dầu là tự nhiên ngọn lửa đèn manchon bắt cháy sáng ngay. Chỉ trong một phút đồng hồ là đốt sông cây đèn một cách mau lẹ, không sợ chọc chọc khó khăn điều gì cả. Thật là một kiểu đèn vô cùng tiện lợi, chẳng còn thứ nào sánh kịp. PÉTROMAX RAPID là một kiểu đèn rất lịch sự chắc chắn, máy móc đơn sơ, giản dị, không hao đặc chế đựng mưa gió, ai sai rồi cũng đều khen ngợi và công. Đèn PÉTROMAX RAPID có bảo kiết luôn luôn.

Đại-lý độc quyền tại Đông-Dương:

Établissements ĐẠI-ÍCH

Chuyên môn bán đủ kiểu manchon và đồ phụ tùng các hiệu đèn, v. v.

N° 29 Bd Tổng Bốc Phương CHOLON, Cochinchine

Vừa nói bà vừa vút xuống sập cái giấy bạc gói năm hao vào trong. Ông chủ giấy thép nói bóng loáng:

— Còn một vản cứng tổ chứ! Câu chuyện cứ như thế kéo dài cho tới khi màn cuộc tổ tôm, lúc buồn rầu, lúc vui vẻ, lúc khô khan...

Một giờ sáng, bà phản tiến khách ra về, trong lòng sung sướng, tuy bà thua bốn đồng rưỡi. Bà sung sướng vì đã khéo đóng cái vai từ mẫu đối với con chồng. Bà có ngờ đâu rằng mọi người đều đi guốc vào trong bụng bà, vì ở tỉnh nhỏ, còn chuyện riêng nhà ai mà người ta không biết rõ. Đến buổi sáng, bếp lò nấu phải nổi cháo khê, người ta còn chẳng lạ nữa là câu chuyện đi ghê con chồng to tát kia!

PHẦN THỨ HAI

Tình yêu

I

Rời nhà bác sĩ, Hồng thuê xe về thẳng nhà chị. Nàng vừa cạo răng trắng nên chỉ sợ gặp người quen thì sẽ bị người ta chế riễu, tuy nàng biết rằng hàm răng trắng là một thứ trang sức rất nổi và rất hợp thời.

Nàng do dự mãi, nay vì có Nga thúc dục mới dám quả quyết, tuy đã lâu nàng vẫn ao ước, thêm muốn « cái cười sáng và tươi » của nhiều chị em bạn: Một lần đến một hiệu nhiếp ảnh quen, nàng đã cắt giấy trắng dán vào răng để có cái cười ấy trên tấm hình.

Vừa đến nhà, Hồng bước vội lên gác, lấy gương soi, mỉm cười với bóng, trong lòng hồi hộp, sung sướng.

Nhưng nàng có ngay một cảm giác buồn man mác. Nàng nhớ lại thời còn theo học trong trường Nữ cao đẳng tiểu học. Rời nhà trường, nàng mất hết tự do, cả những cái tự do nhỏ nhặt như sự dễ dàng trắng. Vì nàng thôi học được nửa tháng, cha nàng liền a dua với người

đi ghê mà bắt nàng nhuộm răng dù nàng kêu van xin cho hãy thông thả.

Không biết vì thấy nàng trẻ quá với bộ răng ngà đều đặn, hay vì cho thế là chướng mắt, bà phán một mực không nghe, nhiech nàng đủ điều và xui chồng chửi mắng nàng thậm tệ để ép nàng nhuộm răng cho bằng được. Về sau, muốn được yên ổn, nàng phải miễn cưỡng nghe theo. Rồi buổi đầu lạ mắt, trong khuôn mặt trái soan của nàng, nàng thấy hàng răng hạt huyền cũng không xấu lắm như nàng tưởng.

Nhưng nay, nàng nhận thấy sự hơn kém rõ rệt quá. Và trái lại

về!

Nga vẫn cười:

— Đây có phải không? Cạo răng trắng đẹp lắm mà lại! Có nham nhở gì đâu? Cười cho tôi xem nào.

Hồng mỉm môi lại mà cười sáng sặc ở trong miệng.

— Cười nhe răng ra kia chứ! Đây!... Đẹp thế mà mãi nay mới chịu nghe theo. Trông trẻ đi đến năm, sáu tuổi. Lương mà trông thấy thì đến tự tử mất thôi.

Hồng chau mày, cự lại bạn:

— Chỉ chỉ nói vậy!

— Chỉ còn nhớ Lương không, nhì!

Hồng ngẫm nghĩ đáp:



với ngày xưa, nàng chỉ muốn trêu tức người đi ghê và tỏ với người ấy rằng nàng có đủ hết quyền tự do.

Hồng dương nhe răng ngấm nghĩa, thì một dịp cười ròn ở sau lưng làm nàng giật mình quay đầu lại:

— Ô chị Nga! Chị đã dạy học

— Không. Lương nào thế?

— Người chúng ta gặp năm ngoái trong ngày hội sinh viên ấy mà!

Hồng như chợt nhớ ra, cười vui vẻ:

— Ô phải, cái anh chàng ném hoa giấy, mặt xấu như mặt quỷ sư.

— Thế mà nó mê tít chị đấy.

Nga thuật cho bạn nghe cái tình nhân nại lạ lòng của chàng thiếu niên kia. Tuần lễ nào, ít ra chàng cũng một lần đến chơi với Căn mà chàng đã làm quen, làm thân nữa.

— Trước, tôi vẫn tưởng anh chàng muốn chớp chớp với tôi. Nhưng một hôm gặp tôi, anh chàng thì thầm hỏi: « Thưa cô, cô Hồng bao giờ lại lên chơi Hà-nội? »

Hồng đỏ mặt lên cự:

— Sao chị không mắng cho nó một chập.

Nga cười:

— Sao chị bủ thế? Ở mãi nhà quê có khác! Người ta hỏi thăm là một sự hân hạnh cho mình, việc gì lại mắng? Hân hỏi tôi adresse chị, tôi bảo chứ có viết thư cho chị mà làm phiền chị ra vì ở nhà chị gia pháp nghiêm khắc lắm.

Hồng buồn rầu đáp:

— Cảm ơn chị, quả thực thầy tôi và... người ta hà khắc với tôi lắm, nhất từ ngày...

Hồng ứa nước mắt ngừng lại. Nga nói gạt:

— Đã bảo đừng nghĩ đến chuyện ấy nữa!

Hồng chữa then, gượng cười:

— Chỉ bảo hân đừng lười thôi nữa, nhè? Thầy tôi mà bắt được thư của hân ta thì tôi đến chết mất.

— Hân ta cũng đã ở trong tình cảnh như chị... chắc tôi bảo thì hân hiểu ngay. Chị cứ yên lòng.

Hồng kinh ngạc:

— Tình cảnh như tôi?

— Phải. Hân cũng bị đi ghê làm khổ sở... Ấy chính hân ta kẻ lẽ với anh Căn và tôi như thế. Tôi dạy cùng trường với hân, chị ạ.

Hồng hơi cảm động:

— Hừ! gia đình nào cũng vậy, hễ có vợ lẽ là y như tan nát.

(Còn nữa)

Khái Hưng

SÂM NHUNG BẠCH BỒ

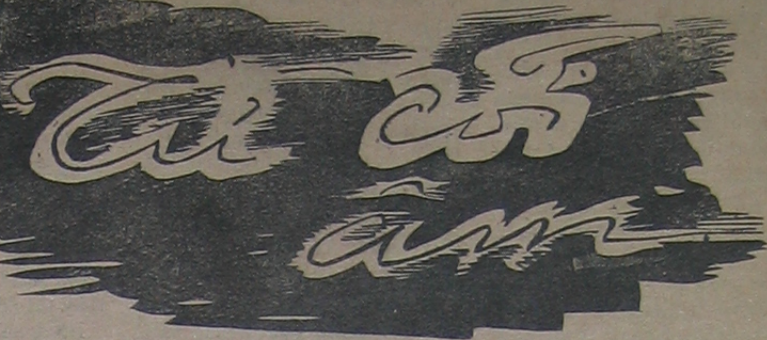
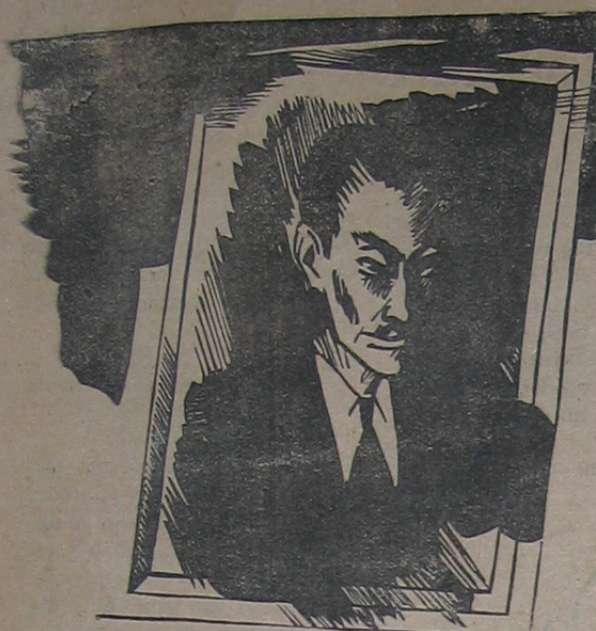
Đàn ông tinh khí loãng, dương sự kém, đàn bà kinh nguyệt không đều, máu sau, là những hiện trạng của sự suy nhược trong thân thể mà nguyên nhân là tại thần hư và bộ máy sinh dục có bệnh, nên đàn bà thì nôn sào không sinh ra được con cháu để khai thông kinh huyết, đàn ông thì dịch hoàn không chế tạo ra được tinh khí (đương không cường, nên đã có vị bác học tìm ra phép tiếp hạch của loài vật cải lão hoàn đồng cho người ta. Phương thuốc Sâm nhung bạch bồ của nhà thuốc HỒNG KHÊ này lấy tinh chất ở sinh-dục-hạch của các loài vật rất mạnh chế luyện với sâm nhung và các vị thuốc linh nghiệm, nên uống vào nó dẫn ngay đến bộ máy sinh-dục của người ta làm cho trở lại khỏe ra như người được tiếp hạch. Đàn ông thì tráng dương và tinh khí đặc, đàn bà điều kinh và huyết tố khỏi được tất cả các bệnh do thần hư mà sinh ra khỏi được các bệnh bởi kinh nguyệt bất điều mà có. Thật là một thứ thuốc bổ xưa nay chưa từng có. Thuốc bổ này kiến hiệu ngay có thể trông thấy được, vì chỉ dùng hết một hộp đã thấy tinh đặc và kiên, huyết tốt và kinh điều ăn ngon miệng, ngủ yên giấc và tinh thần minh mẫn sáng khoái lạ thường.

Mỗi hộp giá 1p.00. Đàn ông dùng thứ bao sấp vàng; đàn bà dùng thứ bao sấp trắng, cách dùng thuốc có nói rõ trong đơn ở hộp thuốc.

THUỐC LẬU HỖN - KHÊ SỐ 30

Vì đi lại với người có bệnh lậu bị lây. Có khi tại mình rượu say quá, nhọc mệt quá, hay là tại người đàn bà có bệnh khí hư, có kinh nguyệt mà mình mắc bệnh đau lậu, ở trong đường tiểu tiện có mủ chảy ra, có người đi tiểu tức buốt, có người bị sưng lên, có khi ra máu nữa, lại có người không sao cả, chỉ thấy có tí mủ chảy ra thôi, không có mủ chảy hay đã lâu dùng thuốc lậu Hồng-Khê số 30 đều khỏi cả, nhẹ chỉ vài hộp là khỏi dứt. Thuốc để uống không công phạt, đi làm việc như thường, không hại sinh dục, không phạm thai, đàn bà chữa, có bệnh dùng cũng khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.

Bệnh giang-mai, phá lở phát ngoài, đau sưng rất thối, ứ tại mủ mắt phát mưng đay ra mào gà hoa khế uống thuốc giang-mai Hồng-Khê số 14 nhẹ chỉ 2 hộp khỏi hẳn. Bệnh đủ nguy hiểm đến đâu cũng có thể cải tử hồi sinh được. Không hại sinh dục, không công phạt, uống thuốc đi làm việc như thường. Bị bệnh Hạ-cam (chancre mou) chỉ lở ở chỗ hiểm không thối, uống thuốc này càng mau khỏi. Mỗi hộp giá 0p60.



TRUYỆN BÍ MẬT của THẾ LỮ

II
KHÔNG thể nào làm được!
Chính là thư của Tâm
đấy. Chính là những
nét chữ quen thuộc
quá.

Bức thư kia không phải chỉ là
những chữ viết. Đó là những lời,
những lời nói thành tiếng của
Tâm. Hơn nữa, tất cả tình khi,
tất cả bản sắc của tâm tình người
đàn ông, mà nàng đã biết, đều
rành rọt hiện trên mặt giấy.

Người thiếu phụ sờ mình lên.
Nàng như nghe thấy giọng Tâm,
tiếng cười gần của chàng, với
nỗi cảm hờn cổ nên sau những
lời ân ái một cách chua cay và
bình tĩnh ghê gớm.

Trong bộ áo ngủ, thân thể nàng
thu nhỏ vào, da thịt se hẳn lại
như đề ăn năn, như đề cầu cứu
chút can đảm hoảng hốt của
mình. Những tờ giấy nhỏ của
bức thư dị kỳ sẽ se run rẩy giữa
mấy ngón tay mềm trắng.

— Bức thư... của Tâm... của
người đã chết...

Nàng nghĩ thế, và nàng vội búi
lấy một hy vọng mong manh:
nàng muốn thấy đó là một sự vô
lý. Người chết, một vong hồn,
mà viết thư được sao? Nhưng

mà... Không! Hằng không dám
nghĩ thêm. Nàng sợ cái sự thực
ác nghiệt mà linh giác nàng vừa
cảm thấy và cố hết sức giữ lại
cái ý tưởng yên ả. Không! vô
lý! người chết làm gì có hồn, mà
vong hồn đâu có, cũng không thể
nào viết được, không thể nào
viết thư gửi được cho người trần
gian.

Nàng không dám đọc lại, chỉ
ôn lời trong thư... Sự hồ thẹn
len vào sự kính sợ. Việc của
nàng, Tâm đã biết dù Tâm còn
sống hay chết thực rồi. Cái cảnh
tượng nàng lừa dối Tâm đêm
hôm trước, nay nhắc lại quá rõ
trong thư.

Mà làm thế nào biết được, thấy
được? Hay là Tâm chết thực,
hiện về thực.

Hằng đứng vội lên, thần trí
hỗn loạn. Nàng không vịn lại
mớ tóc sòa rối trên vai lúc tỉnh
dậy, cũng không tìm hiểu xem
bức thư vào đây lúc nào và bằng
cách nào. Gió khuya bên ngoài
rú lên một trận lớn, những tiếng
lá cây sào sạt chạy dài khắp
vườn một loạt, để lại sự vắng
yên lạnh lẽo dăm dướt những
nước mưa. Nàng mau mau bước
vào phía giường, gieo mình người

trong đệm gối mềm và kéo ngay
chân lên tới cổ. Bức thư lúc ấy
Hằng để ở cái bàn con bên cạnh
giường.

Có tiếng sột soạt bên chân.
Hằng vội tay xem. Đó là mấy tờ
báo hằng ngày mà tối hôm nay
lúc đi chơi về, nàng chưa kịp
đọc đã buồn ngủ.

Hằng cố để tâm đến những bài
trên báo, mong tìm thấy sự bình
tĩnh trong các việc thường ngày.

Nàng thấy nàng trở lại quá.
Đêm khuya to rộng quá. Thời
khắc tâm tối và mạng toàn sự
kinh hoàng.

Hằng lăm nhăm đọc những bài
hàng chữ in. Những thực trạng
của cuộc đời, của cuộc đời dưới
ánh sáng ban ngày, nàng cố
tưởng tượng ra ở các tin tức
trong báo, ở các ảnh chụp, ở màu
chữ, ở màu giấy. Miễn là đêm
màu hết, để đến mai nàng có đủ
sự minh-mẫn mà nghĩ — mà hối
hận — và hiểu những ý tứ còn
ấp mở trong bức thư mà nàng
muốn tạm quên đi.

Một tin thời sự, ở trang đầu,
bỗng dưng Hằng ngồi thẳng dậy.

NẠM XE HƠI GHỀ GỒM

Tối thứ ba vừa rồi, hồi 9 giờ 15,
một chiếc xe hơi số T. X. 637 đâm
phải đầu toa máy chuyển xe lửa
chạy Haiphong, trên quảng đường
sắt và đường đá giao nhau ở Gio-
lâm. Xe vỡ tan. Trên xe có một
người: ông Văn-Tâm, 32 tuổi.
Ông Tâm bị bắn ra một nơi và
chết ngay tức khắc...

Đoạn dưới tường thuật tường
hợp lúc tai nạn xảy ra.

Thực là rõ rệt. Hằng không
được ngờ vực nữa. Tâm đã chết
thực. Bài trong báo là một chứng
cớ. Mà bức thư của Tâm viết,
sau khi chết, là một chứng cớ
độc ác hơn!

Và Tâm thực đã « về », đã
trông thấy thực, đã biết cả rồi!
Và khi đã biết nàng lừa dối Tâm,
thì Tâm phải đã chết mới có thể
bình tĩnh viết bức thư kia với
những lời bề ngoài cũng có vẻ
bình tĩnh như thế. Không có
người đàn ông nào khác nghiệt,
độc đoán và đắm đuối trong
tình yêu hơn Tâm. Tâm đã
chẳng mê mãi ngó cho nàng
thấy sự sôi nổi của chàng rồi
sao? Chẳng thường bảo nàng:

« Hằng ơi, Hằng ơi... Anh
mà biết mình không yêu anh
như anh yêu mình thì anh khô-
lắm. Mà nếu anh lại biết em
không yêu anh, em yêu người
khác, thì anh không muốn sống
nữa, anh cũng không muốn em
sống: anh giết em, rồi anh giết
anh sau ».

Hằng sung sướng, nhưng lần
đầu thấy sợ hãi tâm tình yêu
cuồng bạo ấy. Lòng nàng không
đủ sức mạnh để đón lấy cái
nguồn ái ân dữ dội và sôi nổi
của người đàn ông. Hằng muốn
yêu mơ màng hơn, êm đềm hơn,
nên đôi khi (nàng tưởng thế)
muốn đi tìm sự nghỉ ngơi bên
cạnh những tấm lòng vẩn vơ,

Thợ may khéo của Quý Bà, Quý Cô

Canh nhà thờ lớn **MARIE** Mission Hanoi

Đã được giải nhất và bội-tinh bạc về thi may
đẹp ở chợ phiên Haiphong, Huế, Hadong, Hanoi

Áo rét, manteau, pardessus, cape
nhiều kiểu tối tân 1937.

NHÀ XUẤT-SAN LỚN

BÁN BUÔN NHIỀU
CÁC THỊ

CHEMISETTES

Chỉ, Có

MANUFACTURER CU GIOANH

68-70 Rue des Eclairés — Hanoi

Téléph. 525

MAISON FONDÉE EN 1910

đều đặn và lặng mạp. Nàng không muốn cho thế là phụ bạc nên nàng không hồi-hận. Nhưng nàng cũng hết sức kín đáo, hết sức dè dặt, để tránh cho Tâm — và cho nàng — những cơn giận dữ mà nàng đã biết trước là ghê gớm nếu để vỡ lỡ ra.

Hãy đầu Tâm đã biết cả rồi! Tâm đã biết nàng lừa dối chàng, và đã thấy nàng ở trong tay người khác. Và Tâm lại viết cho nàng một bức thư ôn tồn, bình tĩnh, trong đó những lời ân ái nghe độc ác hơn những lời nguyên rủa cay nghiệt nhất đời.

Trong một giây đồng hồ, Tâm thấy cả sự thực kỳ quái, thấy cả sự cam giận của cái vong hồn bất diệt, và còn mang sự oán hận, mãi mãi, chưa biết đến đời nào mới tan.

Ồ! giá Tâm bắt được quả tang nàng phụ tình trong lúc Tâm còn sống! Nàng sẽ khóc lóc, sẽ thành thực xin thú tội, hay sẽ chịu các hình phạt, bị chàng chửi mắng, đánh đập, hay bị chàng giết chết mình cũng cam. Thà như thế còn hơn phải trải qua những phút lạnh lẽo kinh hoàng này.

Đêm khuya im lặng quá chừng. Sự tối tăm mênh mang của khắp vũ trụ vây bọc lấy gian nhà, trong đó có một mình nàng không ai cứu vớt... Hằng không khóc lên được một tiếng, không dám kêu gọi, cả tâm hồn rã rời yếu ớt, thần trí hỗn loạn chỉ còn đủ tỉnh táo riêng về một ý nghĩ quái ác, dai dẳng: Tâm chết rồi, Tâm biết, và Tâm ghen!

Tâm ghen! Cái ghen lặng lẽ của một vong hồn! Bức thư kẻ tội trạng mình, gửi từ cõi âm về, với những nét chữ của người chết rồi, những hàng trách móc âm thầm, những giọng êm dịu mỉa mai, những lời đe dọa!

Bên ngoài, mưa vẫn sụt sùi, vườn cây sục sôi động lên từng trận theo tiếng gió hú cuồng dại và thâm thê...

Hằng lạnh toát cả người.

Trong nhà này, cùng buồng này, bên mình nàng, một sự gì hình như vừa ở đó. Sự ấy vừa

ngự tới, đem lại một sức ám ảnh lạnh lẽo, căm quyết, không suy chuyển và bất tâm trí nàng phải hiểu, phải nghĩ đến tình cảnh đặc biệt lúc bấy giờ.

Hằng đã đứng dậy khỏi giường, và không có ý thức về cử chỉ đáng điệu mình nữa. Cái áo ngủ mềm phủ dính lấy tấm thân cứng đờ như tượng đá. Quả tim nàng đập dữ dội làm hơi thở nghẹn ngào...

Hai mắt nàng mở tròn tròn. Nàng cố tỉnh táo nhìn xuống cái chân tử ở góc tường để khỏi trông lên, để chống cự với một hấp lực nó kéo mắt nàng lên. Nhưng không trông nổi.



Bức chân dung lớn của Tâm treo đó đang lặng lẽ nhìn nàng.

Mắt Hằng vừa trông lên, nàng đã thấy khắp mình rùng rợn. Người đàn ông trong bức tranh vẽ sơn trông tiêu tụy khác hẳn mọi lúc và trên mặt buồn bã, đầy những vết máu, chỉ đôi mắt còn giữ vẻ chăm chú linh động và lúc đó như ngạo nghễ mỉa mai.

Đó chỉ là bức tranh, một tác phẩm mà nàng hằng ngày vẫn ngắm. Nàng hiểu thế. Nhưng lúc ấy như không phải thế nữa. Bức tranh có lẽ là một đường lối, một cái cửa mở để cho người coi chết có chỗ hiện về.

Hằng càng nhìn, cái thần hình kỳ dị và yên lặng kia càng như hiện hoạt thêm. Nàng phải đem hết năng lực của tâm hồn và của lý trí để xua đuổi cái ý nghĩ khủng khiếp vừa hiện đến. Hằng ngánh mắt đi, cố bình tĩnh hết sức, cố để tai nghe tiếng mưa gió, tiếng đồng hồ đưa quá lác, nhưng các tiếng ấy hình như có hồn riêng để nói và để chỉ nhắc lại một câu đáng sợ nhất trong bức thư của Tâm:

— « Anh sẽ hiện hiện về, anh sẽ hiện về mãi mãi! »

Một chiếc xe hơi chạy qua phố vắng, tiếng bánh lăn miết trên

thư, cô tỉnh táo cho cái bút máy ở tay khỏi run.

Hằng vừa đặt bút, viết được chữ S ở giữa trang, bỗng lặng người đi: trên đầu trang giấy mới nguyên, Hằng vừa thấy nổi dần lên một chữ V... một chữ L, rồi một chữ N theo thứ tự của lúc viết... Những nét chữ vạch bởi một bàn tay vô hình!

Rồi sau cùng cả tên nàng hiện lên mặt giấy cùng với hai hàng chữ nguệch ngoạc:

Vân Hằng ơi, em lẽ đến thế được sao? Đêm nay em biết anh về mà em còn gọi Sơn của em đến...

Cái bút máy rơi xuống bàn thành một tiếng khê nhưng cũng làm cho Hằng rợn rợn.

Hơi thở nàng tắc ở trong ngực. Khắp người lạnh tái mà mồ hôi vẫn nhỏ, lăn chậm chạp ở sống lưng.

Hằng nhắm nghiền mắt lại.

Nàng thấy cái nguy hiểm, cái khủng bố phi thường quá đời ám mãi đến và chắc không rời bỏ, không để yên nàng ngay.

Giây phút trong lúc ấy cũng lâu bằng vô cùng, và thời gian như đứng lại.

Hằng mở mắt: một hàng chữ nữa đã hiện dưới mấy hàng trước, cái tay vô hình vừa mới viết xong, để lên chữ S của nàng:

— Một mình Tâm về đây chưa đủ về về em sao?

Và lần lượt những chữ khác kế tiếp nhau hiện lên:

— Sơn của em không đến đâu! mà em cần gì phải đánh điện tin gọi Sơn? Đã có Tâm về đây, Tâm đang đứng sau em. Hằng! Hằng!... quay lại!

Hằng đứng lên, quay ngoắt mình lại như nghe thấy tiếng gọi rất xa. Nàng dựa mình vào cạnh bàn cho khỏi ngã, hai mắt trợn trừng. Phía trước mặt, cách nàng bốn, năm thước, Tâm đang đứng sững đó, quần áo sặc sỡ, tóc rũ rượi, mặt xám ngắt và thiêu nã, đang im lặng nhìn Hằng.

(Ký sau đây hết)

Thế Lữ

Chỉ giúp mười điều làm massage tự ý làm lấy cho người thêm đẹp. Mời các bà các cô lại xem các máy Âu-Mỹ tô sửa đẹp người.

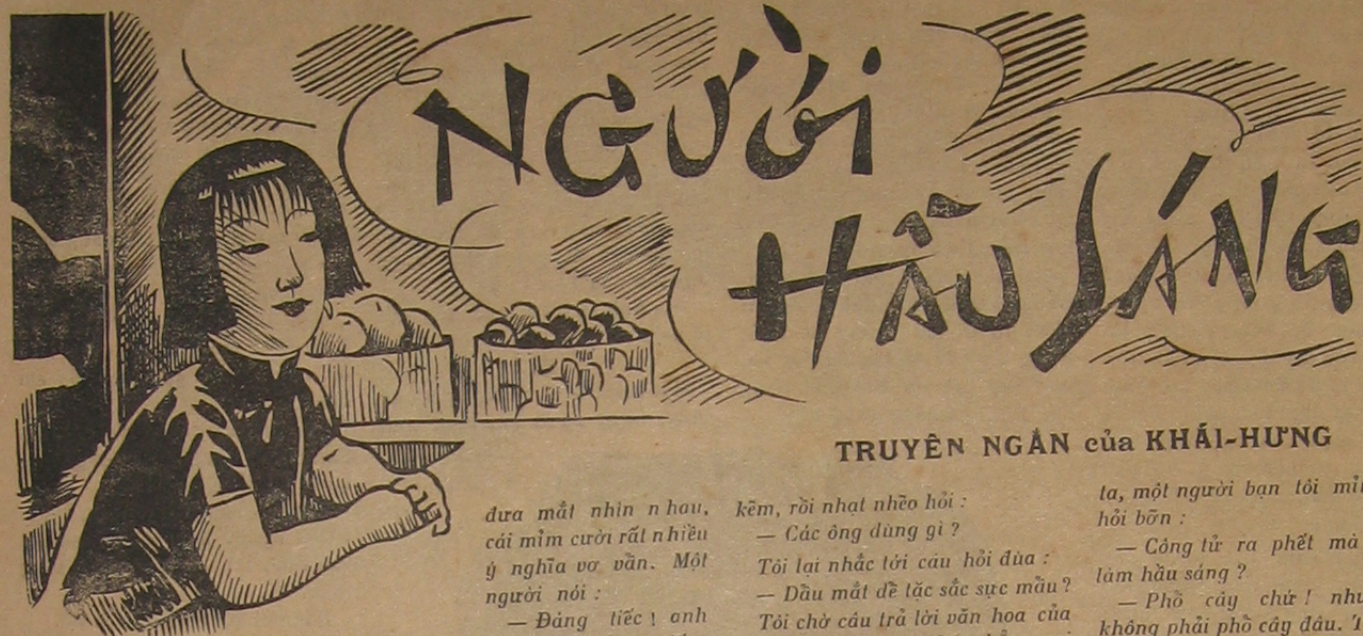
Thưa Cô, muốn lịch sự nên qua MỸ-VIÊN AMY

Soins de beauté anglais et américains — Massage et maquillage modernes, élégants
Biểu một hộp kem, phấn, chỉ son hay brillantine: Oyster (Con hến) Houbigant, Tokalon, Cheramy, Lenthier, Coty, Forvil, Orsay, Rosemail, Eclador, Cotex, Luxuria, Lesquendieu, Klytia, Innoxa, Simon Riels, Rimmel hay Roger v. v. nếu mua từ 6p00 trở lên. Răng sửa thêm trắng hồng đẹp, bằng máy và Email-dent: Răng đen đánh trắng bằng máy và Email-dent: rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm. — Da trắng mịn tươi đẹp mãi 2p00. 3p00 một hộp — Dùng phấn lại xoa hóa chất này, da không khô bạc, nước da tươi mịn mãi. Tóc giải, nhuộm tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong chững cả (khỏi nhão, không còn vết thâm, không phát lại), nốt sâu nơi mắt, đều giá 1p. 2p. 3p. một hộp — Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hẳn, sẹo, lông mày mọc thêm, vết son trầm đen, gầy, béo, nở vú, (tròn đẹp mãi) đều giá 2p. 3p. một hộp. Nốt ruồi, nốt com, răng trắng, nẻ da, 0p50. 1p. một hộp — Trị da răn, nước nhỏ mắt đen sáng, đều giá: 1p. 2p. một hộp — Thuốc trị nếp da, xanh tóc, (uống) 2p. 3p. một hộp — miều phấn, miều da, lựa dùm rất hợp. Díp, dao, kéo, Massosein 14p50, mặt nạ cao-su, đồ uốn tóc giá 3p80. 8p00. 26p00, rất đủ đồ sửa sắc. Máy uốn lông mi 1p00. Hằng mới giá hạ.

Ở xa xin gửi: Tỉnh hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giấy thép hạn-giới trả tiền tại đây. Hồi gì xin kèm tem để trả lời.

Chuyên tô sửa và bán ở MỸ-VIÊN AMY 26 Phố Hàng Than, Hanói

KHAI HUNG, THẾ LỮ



TRUYỆN NGÂN của KHÁI-HÙNG

Cái thang gác âm khói, và cái bụi, tay vịn nhẵn bóng như lau mỡ, đưa chúng tôi tới một căn gác chật hẹp. Cái mái không trần giờ ra những xà và rui sơn đỏ hóng và hẻ ra hai khuôn cửa kính vuông nhỏ. Ánh sáng mặt trời chiếu qua đó xuống nhà dưới do một chỗ hồng hình chữ nhật, to vừa bằng cái chiếu, và có lan can vây chung quanh.

Tôi liếc mắt nhìn vào cái bàn vuông và cao đặt ở một góc bên lan can, để tìm khuôn mặt quen thuộc, khuôn mặt bầu bĩnh, trắng xanh, với đôi mắt hiền lành, và cặp môi đầy đặn, mà suốt mùa rét năm ngoái chúng tôi gặp một tuần lễ ít ra là một lần. Kề thì cô bé cũng không lấy gì làm đẹp lắm, nhưng cô ta có một thứ nhan sắc ngậy thơ rất hay hay. Và tôi ngờ rằng trong bọn khách hàng cũng có nhiều người thích đến ăn ở cái hiệu cao lầu nhỏ ấy vì cô thủ quỹ hơn là vì cái món mì bò nổi tiếng khắp Hà-nội.

Hôm nay không thấy cô bé ngồi sau bàn thu tiền, chúng tôi cũng hơi ngao ngán, và mỉm cười

đưa mắt nhìn nhau, cái mỉm cười rất nhiều ý nghĩa vờ vẩn. Một người nói :

— Đáng tiếc ! anh

Linh sẽ mất cái thủ mỏ lọ tiếng Tàu của anh ra.

Sự thực, mỗi lần trả tiền, Linh thường vui vẻ hỏi câu : « Kỳ tố ngân, à ? » Hồi đề được nghe cô kia lễ phép đáp lại : « Thưa ông, bảy hào rưỡi ạ ». Cô ta nói tiếng Annam rất sôi, sôi như hết người Annam tuy cha mẹ cùng là người Tàu. Nhiều khi chúng tôi đến hiệu nhằm giữa giờ ăn của gia đình chủ hiệu. Họ bày bàn bên hàng lan can ở đầu thang gác, ngay xế cửa ngăn phòng của chúng tôi, và chúng tôi rất tò mò để ý đến câu chuyện của họ. Hai vợ chồng người Tàu và ba cô con toàn nói một thứ tiếng : tiếng Annam. Có lẽ họ làm thế để gợi tình cảm của chúng tôi, nhưng ngôn ngữ họ tự nhiên quá đến nỗi lúc đó ý nghĩ của tôi không vẫn đục một chút ngờ vực con con.

Vẫn người hầu sáng khách lại năm ngoái mở rèm bước vào, nhưng nay anh ta gầy yếu, xanh xao và thiếu sự nhanh nhẹn vui vẻ thường có. Anh ta uể oải giải cái khăn kẻ ô xanh đỏ lên mặt bàn

kẽm, rồi nhát nhèo hỏi :

— Các ông dùng gì ?

Tôi lại nhắc tới câu hỏi đùa :

— Dầu mắt để tẩy sắc sức màu ?

Tôi chờ câu trả lời vẩn vơ của người kia. Nhưng khác hẳn mọi khi, anh hầu sáng yên lặng nhắc cái băng giấy bia treo ở tường đưa cho tôi, và thông thả nói :

— Đây ông chọn. Muốn ăn món gì thì chọn.

Rồi hân hạnh lòng quay đi, để lại trên bàn cái băng thức ăn.

— Anh hầu sáng hôm nay như người mất hồn.

— Anh phở cây chứ !

Chúng tôi phá lên cười cùng một dịp. Vì chúng tôi cùng nhớ tới hôm đầu tiên gặp anh ta : Tôi gọi « hầu sáng, quần sủi à ! » Tức thì anh ta xách cái ấm đồng đựng nước sôi vào, cười bảo tôi : « ông dùng chứ « hầu sáng » người ta giận. Nên gọi « phở cây ».

Hôm ấy, anh ta vui vẻ quá, pha trò luôn mồm, hát cho chúng tôi nghe và dạy chúng tôi những câu tiếng Tàu ngắn và dễ. Anh ta khoe rằng lần nào tưởng lâu đến Hà-nội anh ta cũng đi coi, rồi tự trở vào ngực nói tiếp :

— Phải biết, bóp lăm kia, mặc complet đi diện phở cần thận, xe đạp óách. Công tử ra phết !

Ngắm bộ quần áo chàm cộc cộc, và đôi guốc mòn hết gót của anh

ta, một người bạn tôi mỉm cười hỏi bốn :

— Công tử ra phết mà lại đi làm hầu sáng ?

— Phở cây chứ ! nhưng tôi không phải phở cây đâu. Tôi chỉ làm giúp đỡ thôi.

Anh ta liền kể cho chúng tôi nghe vì sao cái ý tưởng lạ lùng đi làm phở cây lại nảy ra trong óc anh ta : anh ta yêu con gái chủ hiệu. Tôi cố giữ để khỏi phì cười. Thấy chúng tôi liếc mắt nhìn nhau, anh ta vội cãi lại cái ý tưởng ngấm của chúng tôi mà anh ta đoán biết :

— Thực thế. Chứ nếu không, khi nào tôi lại đi làm phở cây.

Giữa lúc ấy, cô con gái chủ hiệu đi qua cửa phòng. Anh hầu sáng nhấp nháy một bên mắt thì thầm :

— Đây, fiancée đấy !

Một người hỏi đùa :

— Tưởng « maitresse » chứ ?

Anh ta nghiêm trang :

— Không, fiancée, chứ không phải maitresse.

— Vậy bao giờ cưới ?

— Cũng chưa biết bao giờ cưới. Nhưng « elle » yêu tôi lắm, thương tôi lắm.

Chúng tôi chẳng thực lời mình, anh ta thò đầu ra ngoài nói mấy câu tiếng Tàu với người thiếu nữ. Chúng tôi không ai rõ nghĩa, nhưng không nghe thấy có câu trả lời.

PHÒNG VẼ KIỂU NHÀ

NGUYỄN - BÀ - CHI (Kiến-trúc-sư)

HANOI — n° 61, Rue de Takou

HAIPHONG — n° 82, Ave d'Endhal



LANGSON Y-VIEN...mời mời...

Nhưng...có danh y người Thổ rất thâm thúy về nghề thuốc trồng nom.

CHỮA ĐỪNG CÁC BỆNH

bằng các môn thuốc đường rừng rất hay, không cần nói rằng khoe phượng hấy thử mời biết : Tế thấp 1p20, Đan bà khi hư 1p, Đau tức 1p. — Lậu nặng 5p. Nhe 3p chữa kỳ không thì thôi, các bệnh kể trên chỉ dùng vài bận thấy hiệu nghiệm ngay vì toàn các môn thuốc hay mà trước khi gửi đi đã thử phù thần chú. Thuốc gửi lĩnh hóa giao ngân, thư từ và mandat xin đề :

M. NGÔ VI THUYẾT propriétaire du

LANG-SON Y-VIEN 14 Hàng Cá — HANOI

Có môn thuốc đau bụng rất thần 5 xu một liều.

Bữa ấy, anh hân hân sáng thết chúng tôi hai hào mai-quế-lô, nghĩa là khi bình rượu cạn, anh ta yên lặng mang đi chiết thêm vào rồi đem lại khế bảo chúng tôi:

— Hai hào nữa đây. Nhưng không tính tiền.

Tôi hỏi:

— Sao lại thế?

Anh ta giờ tay sũa:

— Không kỳ quái mà!

Có lẽ sự sung sướng bỗng bật trong lòng, anh ta muốn phở nó ra bằng một sự rộng rãi. Hay anh ta làm thế để tỏ với chúng tôi

hầu sáng xích ấm vào, tôi hỏi:

— Này, fiancée đâu?

Anh ta yên lặng quay đi. Tôi thoáng nhìn thấy hai giọt lệ long lanh dưới đôi mi chớp mau. Và tôi hiểu: Chắc hẳn cô kia đi lấy chồng rồi. Thương hại anh hầu sáng khốn nạn, chúng tôi không ai nỡ hỏi thăm tin tức để biết rõ điều ấy.

Trong gần một giờ đồng hồ, anh ta không nói một câu gì nữa, yên lặng bưng thức ăn tới rồi lại yên lặng đi như một người câm vụng. Tôi nhận thấy nhiều khi anh ta

người ta vui vẻ sao được? Chỉ có thể thôi, chứ chẳng có ai tình, si tình chỉ hết.

Câu phê bình rất đúng khiến chúng tôi cùng cười theo.

Quả thực, mấy tuần sau đến hiệu cao lâu, chúng tôi thấy anh hầu sáng đã trở lại với tính vui vẻ, nhanh nhẹn năm trước. Nước da anh ta lại hồng hào, đôi mắt lại tươi sáng, giọng nói lại trong trẻo, và những câu khoác lác bỗng đưa xen lẫn với từng dịp cười khoái lạc lại đều đều chảy tuôn ra từ cặp môi mỏng mảnh, lạnh tanh như giọng suối bên sườn non.

Thì ra anh hầu sáng vẫn sung sướng, có lẽ còn sung sướng hơn hồi mới gặp chúng tôi.

Và cũng như hồi ấy, anh ta lại thết chúng tôi hai hào mai-quế-lô... của chủ.

Tôi băn khoăn suy nghĩ, và nửa khôi hài nửa nghiêm trang, tôi hỏi anh hầu sáng:

— Fiancée của anh đi vắng đã về rồi, phải không?

Anh kia thần nhiên đáp:

— Ý chừng ông hỏi có chị? Xoang! đi lấy chồng rồi. Cô em còn oách hơn nhiều!

Rồi hẳn xách ấm nước sôi vội vàng bước ra khỏi phòng, như để giấu sự cảm động lộ ra trên nét mặt.

— Ủ! có thể chứ!

Ài này cười vang. Và tôi nhớ ra lúc mới tới, tôi có trông thấy ngồi sau cái bàn vuông, một cô thiếu nữ Tàu chừng mười lăm mười sáu tuổi, mặt xinh xắn, nhưng còn ngây dại như mặt trẻ con...

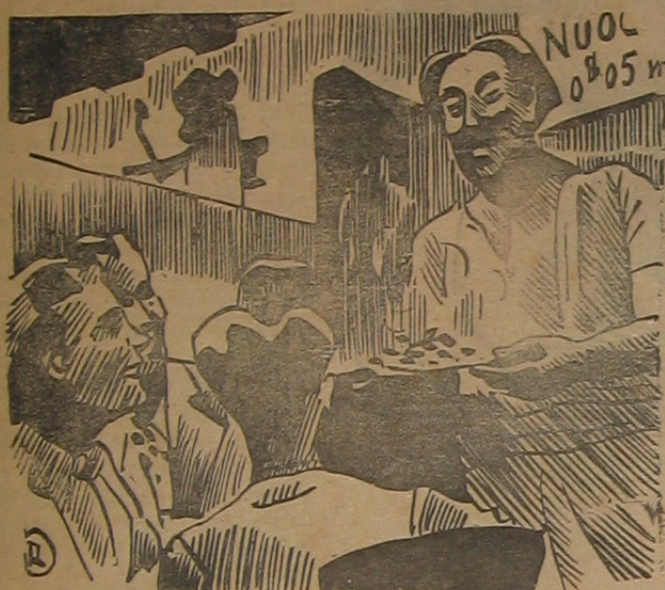
Lúc trả tiền, Linh lại được hỏi câu tiếng Tàu:

— Kỹ tổ ngàn, à?

Và cũng như chị, cô thủ quỹ mới lại lễ phép đáp:

— Thưa ông, một đồng rưỡi ạ.

Khái-Hưng



rằng anh rẽ tương lai rất có quyền thế ở trong hiệu cao lâu. Dầu sao, lúc đứng dậy ra về, chúng tôi dõi hai hào, anh ta vẫn không từ chối.

— Nhưng sao hôm nay hẳn buồn rọi thế nhỉ?

Tôi chợt nghĩ ra: « Phải rồi! vì vắng cô á... có lẽ thế! »

Tôi liền gọi nước sôi, và khi anh

lơ dăng, rót cả nước sôi ra bàn. Và khi anh ta hô giá tiền, giọng anh ta khàn khàn, rền rền như tiếng khóc, trái ngược hẳn với cái giọng trong trẻo, sang sảng như lời ca hồi năm ngoái.

Ra đường, chúng tôi bàn chuyện mãi về anh hầu sáng si tình. Bỗng Linh cười bảo mọi người:

— Các anh tán rộng quá! Ai chả có khi ốm. Mà khi ốm thì



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm thấy hạnh phúc và ái tình nhờ cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ của một thiếu nữ mà đàn ông rất yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon mặt trắng, không có chất nhờn lên mặt và cổ thời sẽ có một sắc đẹp thiên nhiên, và nhờ thế mà phần đánh được đều, không dễ bị thành vệt. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi tốt, có dầu olive, cũng là chất bôi trơn và làm cho trắng. Những chất ấy làm mất những tàn nhang làm cho các lỗ chân lông se lại; chỉ trong ba ngày làm cho da trở nên mịn màng và đẹp đẽ. Ngay hôm nay các bà các cô hãy nên bôi đầu dùng kem Tokalon (không nhờn), là thứ bôi dưỡng cho da dễ. Thứ kem đó đã giúp cho nhiều thiếu nữ chiếm được tình yêu đương của vị hôn phu mình.



ĐẠI-LÝ: F. Maron A Rechat et Co
65 Boulevard Cochin - HANOI

Ngày Nay

TÒA SOẠN VÀ TRỊ SỰ
80, Đường Quan-Thánh, Hanoi

GIẤY NÓI SỐ 874

Giá báo: Một năm Sáu tháng

Bóng-dương	3p80	2p00
Pháp và thuộc địa	4.20	2.50
Ngoại quốc	7.50	4.00
Các công sở	6.00	

Mua báo kể từ 1er và 15, và phải trả tiền trước.

Giám đốc: Trần Khánh Giư

Về việc đăng quảng cáo trong N. N., xin thương lượng với ông Nguyễn-trọng-Trạc
80 - Đường Quan Thánh, Hanoi

CẦU Ô

Cần người

Cần một người vui vẻ, khỏe mạnh, nhanh nhẹn tốt, có bằng D.E.P. S.F.I. dạy giám sát trò lớp nhất và lớp nhì để đi thi bằng Sơ-học Pháp Việt. Lương bổng trả hậu. Xin biên thư hỏi:

M. Đào Trọng Hữu

V. Lukhanh, Phủ de Thọ-xuân
Province de Thanh-hóa

Cần một cô giáo, để dạy đồ mấy đứa trẻ từ 4 đến 7 tuổi. Gửi thư hỏi:

Domec, Phanrang (Sud Annam).

Cần ngay một bạn có bằng thành chung hay bằng sư phạm để trông coi một trường tư.

Hỏi M. Nguyễn Cát, 93 Lê quân Duyệt, ở Vinh-Yên.



Nhiều Hàng mùa thu và mùa đông mới sang

Đủ một hàng tơ, lụa, len may áo và manteaux đủ các kiểu, các màu rất nhã và hợp-thời. Nhưng toàn tơ tuyệt đẹp. Hàng tây hàng ta và hàng nội hóa.

CÓ BÁN ĐỦ LEN, GIẤ, ĐE MAY QUẦN ÁO TÂY. Xin mời đến xem mẫu hàng. Viết thư thương lượng cho

MAI-ĐỀ

26, Phố hàng Đường
HANOI

NGÀY MỚI

TRUYỆN DÀI của THẠCH LAM

(Tiếp theo)

SUỐT cả một đêm qua, nàng đã thức trông con. Trong cái tĩnh mịch của ban đêm, bao nhiêu ý băn khoăn đến ám ảnh nàng. Trinh nhớ lại tất cả quãng đời từ khi mới lấy nhau. Những ngày sung sướng hình như đã xa xăm lắm. Trinh chỉ thấy rõ rệt những hình ảnh buồn rầu gần đây, những lúc hai vợ chồng giận nhau, những buổi khóc thầm của nàng một mình bên ngọn đèn.

Tiếng Mai khóc làm nàng sực tỉnh. Nàng đưa tay vén lại mái tóc như để xoa dịu những ý nghĩ khó chịu, rồi ôm con vào lòng. Mai ôm chặt lấy mẹ, đòi bú. Trong mấy ngày, đứa bé đã gây hấn đi. Không phải là đứa trẻ hồng hào và mũm mĩm vẫn tươi cười và đùa nghịch như mọi khi, Mai trông yếu ớt và nhỏ bé lại. Thấy con như thế, Trinh không cầm được lòng thương. Vậy mà Trường không săn sóc gì đến, cứ để mặc cho nàng trông nom lấy.

Trinh bỗng thấy ao ước một sự hy sinh gì để con nàng được chăm chút hơn. Nàng muốn chịu khổ sở, chịu đau đớn cho Mai được sung sướng. Một ý tưởng rời bỏ cái nhà này, trở về An-lâm sống cái đời đơn sơ như trước, thoáng qua trong trí nghĩ nàng. Trinh không muốn cho Trường phải khổ chịu vì mình nữa. Nàng chỉ nghĩ đến cách làm cho chàng được vui lòng, còn về phần nàng, Trinh sẵn sàng chịu cái cảnh nghèo nàn. Nàng đã quen với cái nghèo rồi.

Vú em ở dưới nhà lên bưng bát thuốc để trên bàn, gọi nàng: — Thưa, thuốc đây, mợ cho em uống.

Trinh nâng con dậy, đưa bát thuốc ra trước mặt. Thuốc đắng, Mai không chịu uống, bắt tay mẹ rồi rầy rụa khóc. Trinh âu yếm dỗ:

— Uống đi con, chóng ngoan. Uống cho khỏi sốt.

Nàng nói dối: — Con chịu khó uống đi, rồi cậu về cậu mua bánh cho con nhé...

Nhưng Trinh ngừng lại. Nàng chưa xót vì đã phải nói dối con. Đã mấy hôm nay, Trường không về tới nhà nữa. Nàng thấy, nước



mắt tràn lên mi, vội ôm Mai vào lòng, sờ lên trán đứa bé:

— Con tôi còn sốt quá.

Ngoài kia, ngày đã về chiều. Trinh nghe thấy trong các gian nhà bên cạnh, tiếng cười nói của những người đi làm về, và tiếng mâm bát sữa soạn làm cơm. Càng về tối, gió lại càng lạnh lẽo thêm.

Người vú em bỗng hỏi vu vơ:

— Không biết cậu con đi đâu mợ nhỉ? Em ốm mà cậu cũng không về.

Thấy Trinh yên lặng không trả lời, vú em kể thêm:

— Con bác Hai ở dưới nhà cũng sốt đấy. Bác ta thương con đau đi; đi làm về một cái là chạy đến săn sóc đứa bé ngay. Bác Hai gái chả phải làm gì vất vả.

Trinh chép miệng, và tự thấy mình ao ước cái cảnh tâm thường ấy:

— Vợ chồng người ta như thế mà sướng. Tuy nghèo khổ nhưng lúc nào cũng hòa hợp vui vẻ. Chẳng như nhà mình...

Trinh thôi nói, không đi hết ý nghĩ của nàng. Vú em thấy gọi đến cái việc buồn trong nhà, bèn nói lảng sang chuyện khác:

già mà vẫn còn phải xuôi ngược buôn bán để nuôi Bích ăn học. Trước kia, ngày còn ở An-lâm, nàng vẫn giúp đỡ mẹ; hai mẹ con làm lụng tuy vất vả, nhưng vui sướng có nhau. Bây giờ thì không ai giúp đỡ nữa.

Trinh tưởng tượng những buổi sớm trời còn tối, sương ướt và gió rét, mẹ nàng đã phải trở dậy để đi cấy gao bên kia sông. Không biết em Bích có chịu khó ra sân lấy nước lạnh để pha trà cho mẹ uống trước khi đi không? Trinh nhớ lại những buổi sáng ấy, cái cảm giác của nước lạnh cần vào tay, ngọn lửa ấm áp trong chiếc hỏa lò và cái tiếng reo vui của nước sôi. Bên cạnh ngọn đèn, nàng và mẹ nàng ngồi uống chè nóng, và sửa soạn để đi cấy gao.

Nàng nhớ cái mái tóc đã bạc phơ của mẹ, và hai bàn tay gầy nhô và răn reo. Hình ảnh của người mẹ già nua hiện từ lại hiện ra trước mắt Trinh như một cái gì sáng láng, có bao nhiêu tha thứ và yêu mến.

CHƯƠNG IX

— Đã lâu nay, sao bà không lên chơi, hở mợ?

— Ủa. Tôi quên khuấy đi mất. Để phải gửi giấy về mời mẹ tôi lên đây ít lâu mới được.

— Chắc bà con bận buôn bán hẳn. Giạ này ngày mùa.

Nghĩ đến mẹ, Trinh động lòng thương. Từ khi nàng đi lấy chồng, Trinh ít có dịp về thăm mẹ và em, mà bà Nhi cũng không mấy khi đến chơi nhà nàng. Vì mỗi khi đến thấy Trường gặt gồng và hình như có ý không muốn tiếp, nên bà không ở lâu.

Trinh thở dài, buồn cho mẹ đã

Đã mấy hôm nay, Trường bận khoán và khó chịu. Nhưng không phải chàng bận khăn về những thêm muốn giàu sang ăn nấp trong lòng chàng nữa. Trường bận khoán vì cảm thấy mình đã nhỏ nhen và vô lý quá trong khi đối với vợ. Cuộc cãi nhau hôm trước làm cho chàng hối hận, và Trường thấy trong lòng cảm động và ứa nước mắt mỗi khi nghĩ đến.

Chàng nhớ đến cái dáng điệu của Trinh, cái vẻ tinh nghịch trông mắt nàng, khi nàng nằm xuống giường để đợi chàng về.

Si vous voulez

Bien manger
Bien dormir
Etre tranquilles

Descendez à

l'Hôtel de la Paix à Hanoi

Vous apprécierez sa bonne cuisine,
ses chambres dans **Pavillons**
entourés de jardins, ses prix modérés.

Le meilleur accueil est réservé
à la Bourgeoisie Annamite

Charles Guillot - Propriétaire - Tél. n° 48

Đáng thương! Trinh đã tưởng làm vui lòng chàng với đôi chiếc mới mua, nàng đem giải cần thận trên chiếc giường hai người nằm. Trong cái cử chỉ trẻ thơ ấy, Trương nhận thấy bao nhiêu âu yếm đối với chàng: lòng chàng cảm động khi nghĩ đến cái ước mong giản dị, và chân thật của Trinh, cái ước mong một gia đình ấm ấm trong sự thanh bình. Nàng đã quen với cái nghèo nàn đi rồi và không thấy khó chịu vì vậy nữa.

Trương nghĩ đến cô gái chất phác ở An-lâm, đến cái tình trong sạch đã giảng dạy hai người. Chính chàng đã đem những cái bản khoản của mình đến làm lay động lòng yêu của Trinh, bình tĩnh như mặt nước hồ sâu. Trương thấy bao nhiêu lỗi đều về phần mình cả. Nhưng chàng mới cảm thấy lơ mơ như thế.

Chàng không muốn tự suy xét mình hơn nữa. Cũng như người có khuôn mặt xấu không muốn nhìn luôn vào trong gương, Trương không muốn nghĩ lâu về cái tâm trạng của mình. Chàng tìm cách cho quên đi, và tránh không về nhà để khỏi phải nhắc lại những hành vi nhỏ nhen ấy. Luôn mấy hôm nay, Trương đi chơi bởi với các chúng bạn, song những cuộc vui chơi ấy chỉ để lại trong tâm hồn chàng một cái dư vị chua chát thêm.

Hôm nay ở sở ra, Trương đi lẫn vào trong đám người cùng đi làm về như chàng. Trời đã gần tối, buổi chiều lạnh và ẩm ướt đè nặng trên tâm hồn. Trương nhớ lại không biết bao nhiêu buổi chiều buồn bã như buổi chiều này, chàng cũng đi làm về, trong lòng chán nản và

bực tức vì cái nghèo nàn của mình.

Trương nhìn vào một cửa hàng xem đồng hồ. Đã hơn bảy giờ rồi. Chắc bây giờ Trinh đang mong đợi chàng ở nhà. Trương nghĩ đến đứa con ốm, đến nỗi lo sợ của vợ. Một tấm lòng thương sẽ rung động trong lòng chàng. Trương vội bước đi mau, chỉ muốn về ngay tới nhà để an ủi

trông thấy đôi mắt đầy ý oán trách của Trinh, và cái vẻ ốm yếu của đứa con. Tự nhiên Trương không muốn trở về nhà nữa. Chàng tự mình thấy xấu hổ cho mình.

Trương quay ra phía bờ sông. Con đường vắng dưới ánh sáng đèn trông buồn rầu trơ trọi. Qua đê, quãng không tối đen như mực, thăm thẳm và rộng rãi.

Nhưng Trương thấy hơi gió thoảng lại, lạnh như đã qua chỗ khoáng rộng trên mặt sông. Và trong lòng chàng, chàng cũng cảm thấy trên cái đêm tối của những ham muốn nhỏ nhen, thoáng qua từ chỗ sâu xa tận tâm hồn đưa lại, một tình cảm mát mẻ và yêu đương, như hương thơm của những ngày tươi sáng đã lâu khi hai người mới biết nhau.

Trương theo phố bờ sông, rẽ đến vườn hoa hàng Đậu. Chàng sực nhớ đến Quang, một

nữ. Mỗi tối chủ nhật trước, Trương đương đi dạo ở giữa phố, bỗng có người đến vỗ vai:

— Trương đấy à?

Trương quay lại, thấy trước mặt mình một người thấp bé, ăn mặc sang trọng mà chàng ngờ ngợ quen. Chàng chưa kịp hỏi, người kia đã nói:

— Quang đấy mà. Quên tôi rồi à?

Lúc bấy giờ Trương mới nhận ra người bạn cũ. Chàng yên lặng ngạc nhiên nhìn Quang từ đầu đến chân. Người bạn bấy giờ đã thay đổi: không phải Quang gầy gò và ăn mặc lôi thôi ngày trước nữa. Trương chỉ thấy một người ăn mặc sang trọng, vẻ mặt mãn nguyện và kiêu ngạo.

— Bây giờ anh làm gì? Mà đi lang thang thế?

Giọng nói tự phụ của Quang làm Trương sinh ghét. Chàng diêm dăm lại, trả lời vợ vắn:

— Vẫn làm như thường. Còn anh?

Một cái cười rộng rãi làm toét miệng, Quang nói bô bô:

— Kia, anh không biết à? Tôi hiện làm chủ một hãng buôn lớn ở đây, ai cũng nghe tiếng cả.

Trương không đáp. Chàng tự thấy ngượng nghịu, không biết nói gì. Hai người yên lặng đứng nhìn nhau một phút.

Rồi Quang giờ tay bắt tay Trương, lay mạnh và nói:

— «Thôi, anh đi. Độ này tôi bận lắm». Lúc Trương quay đi, Quang nói với: «hôm nào anh lại chơi, nhà tôi ở phố hàng Đậu».

(Còn nữa)

Thạch Lam



vợ, sản sóc Mai. Chàng nóng muốn san sẻ ngay cái lòng yêu mến chàng thấy tràn ngập trong người.

Nhưng đến khi rẽ vào ngõ, Trương đi chậm lại. Bước chân chàng trở nên lưỡng lự và không quả quyết nữa. Trương tưởng

người bạn cũ, đã dẫn chàng đến chơi ở phố này. Quang cùng học với chàng ngày còn nhỏ ở An-lâm. Nhà cũng nghèo như nhà chàng, Quang với Trương là hai anh em bạn thân nhất trong lớp học. Nhưng từ khi Trương lên Hà Nội, chàng không được gặp



Sữa **NESTLÉ**
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP



ĐỘC QUYỀN BÁN: cho các nhà
thương, các nhà hộ-sinh và
các nhà thương binh, v. v.
Ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mên.

N. viñh cón



MUÔN-ĐẸP
chỉ nên dùng
LAIT DE BEAUTÉ
FORVIL VÀ
SAVON DE BEAUTÉ



Đại Lý

Độc quyền

COMPTOIR COMMERCIAL
59 RUE DU CHANVRE HANOI

AN-THAI

GRANDE FABRIQUE DE POUSSÉ-POUSSÉ
2, Rue de Nguyễn-Trung-Hiệp
HANOI

??? 1936

XE KIỀU MỚI

Gặp khi giờ kẹp mùa đơn,
Dùng xe "AN THAI" chẳng
còn có gì.

Có bán đủ cả: Vải, Săm, Lốp
và đồ phụ tùng xe tay.

Đã có bán

Tình Mộng

TẬP TRUYỀN ĐẦU

của

TÔ-NGỌC-NGA

Giá 0\$25

Rentrée des classes

Vous trouvez à l'IDEO tous les articles
scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût au travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de brouillon « RÉCLAME » 100 pages	0p09
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.09
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	0.70
Plumier laqué, couvercle chromé	0.90
Compas s/panoplies : 15 et 4 pièces	0.65 à 0.35
— plats nickelé réversible double usage	1.00
— plats nickelé en pochette :	3.10 - 1.63 à 0.98
Necessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.40

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O. PAPETERIE - LIBRAIRIE

HANOI - HAIPHONG

Các Ngài mua buôn hay mua lẻ các thứ pull'over,
maillot, chemisette v. v., xin đòi cho được áo
có dấu hiệu CÉCÉ mấy thật là hàng tốt vì những áo
CÉCÉ làm tại chính hiệu dệt CỰ CHUNG, một
hiệu có tiếng là làm hàng kỹ và tốt

CỰ CHUNG

100, Rue du Coton — HANOI

Hỡi ai... muốn tìm chân Hạnh-phúc, chân Ái-tình....

Hãy hỏi Mtre Khanhson, một nhà tiên tri trẻ tuổi học rất thâm thúy về khoa bói tân thời, chỉ cần
một chữ ký và tuổi mà có thể vạch ra những sự rất bí hiểm ở trong đời ta.

Vẫn hay việc ta la biết, nhưng chỉ biết cái đã qua còn những điều sắp tới thì lấy ai là người chỉ dẫn mình bạch...

Đây xin giới thiệu với bà con ông Khanhson là một nhà chuyên môn nói những sự tương lai sắp xảy ra trong
đời mình, nhưng cho được chắc chắn rằng ông là người có tài thì ông hãy nói cho ta biết những việc đã xảy ra
trong đời ta từ trước rồi ông nói những việc sắp xảy ra rất gần cho ta thử nghiệm vì trước có đúng thì sau mới thực.

Thư từ và mandat

xin đề :

Mtre KHA NH SON

36 Rue Jamber — Hanoi

Sáng : 8 giờ đến 11 giờ

Chiều : 3 giờ đến 6 giờ



7 hào một quẻ, xin
gửi ngân - phiếu, nếu
trả tiền bằng tem
thì nên gửi thư bảo
dảm cho khỏi mất.

Nhà Me Khanhson lúc nào cũng rộn rập các bà Đám đến xem

Xin nhớ gửi chữ ký tự tay mình ký (ký lấu cũng được) tuổi và tên mình. Trong 7 hôm sẽ nhận được một bản số
có đủ cả các cung: thân thế mình, công ăn việc làm, con cái và vợ con, tình duyên và vận hạn, bệnh tật và mồ mả,
làm cách nào biết lòng người yêu, làm cách nào mua số cho chúng. Mtre Khanhson không dùng bùa yêu phép thánh
nhưng có thể cho ta hay những điều kiện rất nhân đạo hợp với tư cách mình để chiêm trãi tim của người khác.

Cần ngay 2 người thạo chữ tây để làm traducteur và interprète, xin đến tận nhà hỏi, đừng viết thư.

Chì nên hút sì gà và thuốc

MÉLIA

Vì thuốc lá này đều chế-tạo ở Alger cả



Thuốc MÉLIA

BA NGÔI SAO

5 xu một gói 20 điều

AGENTS GÉNÉRAUX :

L. Rondon & Co Ltd — 18 Bd Dông Khanh Hanoi

TAM TINH HẢI CẦU BỒ THẬN HOÀN

TRỊ TUYỆT MỘNG-TINH, DI-TINH, HOẠT-TINH

Muốn cho thân thể được tráng kiện, trừ ra biết cách vệ sinh, cần phải giữ ngũ tạng là : Tâm, Can, Tỳ, Phế, Thận, và Tam-Bảo là : Tinh khí. Thập cho điều hòa. Đây tôi nói về Tinh là một môn báu nhất trong Tam-Bảo là Tinh-khí của người. Nếu tinh khí được đầy đủ thì mới sinh con nối hậu được, còn nếu tinh-khí hao tổn thì đời người chắc phải thất bại. Hiện thời nước Việt-Nam ta, về phe nam-tử, thanh-niên nhiều người mắc phải ba chứng bệnh về Tinh-khí, làm cho sự sống chẳng có gì vui, mà lại có thể nguy đến tính mệnh ấy là bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh.

- I. — Nằm chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà rồi tinh-khí xuất ra, là Mộng-tinh. Vì như bình đầy nước mà tràn ra là bệnh nhẹ.
- II. — Lúc đang ngủ nằm chiêm bao, mà tinh-khí xuất ra, khi thức giấc mới biết trong mình hân-thân, tay chân nhừ mỏi là Di-tinh. Vì như bình nước nghiêng mà chảy ra là bệnh nặng.

- III. — Bất luận ngày đêm tinh-khí cũng xuất ra là hoạt-tinh. Hoặc thấy gai động tòng đực, hoặc khi mới lại gần đàn bà mà tinh-khí cũng xuất ra ; hoặc khi đại, tiểu tiện rỗng mạnh tinh-khí cũng rỉ ra là hoạt-tinh, vì như bình nước thủng đáy, ấy là bệnh rất hiểm nghèo, và rất khó trị.

Nguyên nhân của ba chứng tôi kể trên đây có 3 điều :

A) Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, mà hậu-thiên lại thất nghi tuổi còn nhỏ mà quá trãi sắc dục, quân hỏa động tương hỏa tùy mà sinh ra.

B) Bởi lúc tuổi còn nhỏ, sức lực mạnh mẽ, tham điều sắc dục, tâm trí còn non, không tự chủ được mình nên chơi cách « thủ-dâm » làm cho ngọc quan lớn mà sinh ra.

C) Bởi người bị bệnh lậu độc, uống thuốc công kích, phát đạt và thông lợi tiểu tiện nhiều, làm cho thận thủy suy, ngọc-quan lớn mà sinh ra.

Người mắc phải ba chứng trên đây thì thường đau thất ngang, nước tiểu vàng, từ chi bất hoải, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng được, hình vóc tiêu tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị cho dứt, để lâu ngày thủy suy hỏa thịnh, hỏa bốc lên đốt tim và phổi, làm cho tim nóng phổi yếu, hơi thở và rang tức trong ngực, mà sinh ra ho, ho lâu ngày, động tim và phổi thì phải ho ra máu, lúc ấy bệnh rất hiểm nghèo. Vì vậy, bấy lâu nay, tôi hết sức « ôn tâm khảo cứu, nhờ sự lịch trí, kinh nghiệm mọi chế ra được thứ thuốc này, khác hơn các thứ thuốc bổ thận khác tên là **TAM-TINH HẢI-CẦU BỒ THẬN HOÀN**, tiêu trừ được 3 chứng bệnh ngặt nghèo ấy, và xin giải rõ dưới đây :

- 1) Người mắc phải bệnh Mộng-tinh, Di-tinh và Hoạt-tinh, uống thuốc này vào, thấy hiệu nghiệm như thần, nếu trường phục thì dứt tuyệt mà lại dưỡng tâm, thanh phế, bổ thận, bồi tinh, bình phục sức lại.
- 2) Người thận suy, tinh hàn, tinh khí loãng, ngọc quan yếu, sự tinh dục không được lâu, có vợ lâu mà không con cái, uống thuốc này bổ thận bồi tinh, tráng ngọc-quan, cứu chữa bất quỵ, tiểu-tinh trực xạ từ-cung mới có thể kết tử nhâm thần sinh con nối hậu.
- 3) Người bởi tư sắc quá độ, hao tổn tinh thần thận suy, tinh kiệt, dương hoải, kiến sắc diện hoa, uống thuốc này thì bổ thận tráng dương, điều tinh ích chí.
- 4) Người bởi lao tâm, thận suy, đau thất ngang lưng, tay chân nhừ mỏi, tâm thận bất giao, thủy hỏa bất tề, đêm thường tiểu tiện, đa mặt ám đen ù tai, mắt không tỏ, tối tâm mặt mày, chân rang sưng nhức, uống thuốc này, gương mặt trở nên tươi tốt. Sự linh nghiệm không thể kể hết, xin đồng bào uống thử thì biết những lời tôi nói không sai.

LƯU Ý — Người không mắc mấy chứng kể trên đây, muốn cho trong mình được mạnh thêm sức lực, uống thuốc này vào càng thấy hiệu nghiệm bội phần.

Giá mỗi hộp (5 viên) . . . 1p00

Vô Văn Vân Dược Phòng Thudaumot

CHI CUỘC : Hanoi, 36, Rue du Coton — Halphong, 75 Paul Doumer — Hadong 27, Bd de la République — Saigon, 229, Rue d'Espagne
Haiphong, — Maréchal Joffre — Huế, 87 Paul Bert — Tourane, Avenue du Musée



Các bà các cô nên chọn hàng mà dùng

HÀNG THẬT TỐT, THẬT ĐẸP
CHỈ CÓ MÃY THỨ NÀY:

tơ lụa "AlbeneTIVILLE"
sa-lanh "RhodiaTIVILLE"
nhưng "HỘP VÀNG"
hàng len "KIKO"

Chỉ có bán tại các
cửa hàng Bonbang
và mấy hiệu lớn
ở Hà Nội:

MAI-ĐỀ
ĐẠI-ICH
HÀNG ĐƯỜNG
V.V.

VELOURS
hộp vàng